

Nguyễn Thị Tâm

Thầy Tôi



2019

Đôi dòng giới thiệu:

Cuốn ebook này được hoàn thành chỉ là tình cờ. Số là tác giả viết hồi ức về thời đi học của mình để đăng trên trang facebook theo kiểu viết để mà viết, viết cho vui, không cần phải gọt dũa văn chương gì. Thế nhưng, tôi và một số độc giả thích tìm hiểu về giáo dục trung tiểu học ở tỉnh nhà cũng như đại học ở Sài Gòn lại rất thích thú theo dõi. Tác giả đã viết rất trung thực về con đường học vấn của mình đôi khi không suôn sẻ cho lắm. Trí nhớ của cô cũng rất tốt và kể lại rất cặn kẽ về những thầy cô mà mình đã học. Thấy bài viết trên facebook có thể dễ bị thất lạc nên tôi đề nghị góp bài lại thành một cuốn sách nhỏ để dành cho đàn em thế hệ sau này muốn tìm hiểu về việc học trước 1975 có thể có tài liệu để tìm hiểu. Đó là nguyên nhân cuốn sách được hình thành. Đây chỉ là hồi ức đơn giản, không phải văn chương nhưng nếu bạn là người thích tìm hiểu thì tôi nghĩ cuốn sách nhỏ này cũng là một tài liệu có thể thu hút bạn chú ý... Bây giờ mời bạn cùng trở ngược thời gian hơn 60 năm trước và cùng tác giả đi học...

Minh Tâm
(2/2020)

1. NGƯỜI THẦY HỌC ĐẦU ĐỜI

Ngồi nhớ lại chuyện xưa... Lúc còn bé, ở tại Làng Tương Bình Hiệp.

Đã gặp lại một người họ hàng xưa, nhắc đến anh Kh., con của Cô tôi. Anh là người Thầy đầu tiên trong đời tôi. Tôi ít khi nhớ đến anh. Vì một lý do riêng lẻ.

Hình như anh hoạt động cách mạng gì đó. Tôi chỉ gặp chị Muội, con của Cô tôi, khi chúng tôi đến thăm Cô và nghe nói thế...

Khi tôi bắt đầu đi học vỡ lòng, bỗng đâu anh xuất hiện. Anh mở lớp dạy học tại nhà, gần đó. Tôi thắc mắc không biết anh từ đâu hiện ra. Chúng tôi đến học. Anh chăm chỉ, tận tình dạy bảo. Lúc đầu tôi rất thương mến anh, vì anh là con của Cô tôi, lại là Thầy dạy chúng tôi học.

Lần lần, tình cảm đó đã đổi thay. Khi thấy anh tiếp xúc với các cô gái là lạ, làng xóm nói anh ấy là người không tốt, là người lãng mạn, lãng lơ ... Vậy ra anh là người xấu sao? Tôi thắc mắc trong lòng. Còn nhỏ quá nên tôi không hiểu rõ. Chỉ nghe người ta lời ra tiếng vào như thế. Lòng tôi rất mâu thuẫn, anh là người tốt hay xấu ?

Bây giờ viết về anh, tôi vẫn còn nhớ rất rõ hình ảnh anh ngày xưa ấy. Như anh đang hiện hình trước mắt tôi. Mái tóc dài bông bông, rất nghệ sĩ. Cặp mắt một mí hơi mơ màng, chiếc áo sơ mi trắng, chiếc quần màu kem, đôi giày bóng lộn. Anh thường mặc như vậy. Hình ảnh anh rất riêng lẻ ở làng quê lúc đó. Anh rất khác người ở nông thôn lúc bấy giờ ...

Thỉnh thoảng, anh ngồi đàn một cách rất nghệ sĩ. Một cô gái, có khi thấy lạ, có khi thấy quen đến ngồi bên cạnh anh. Họ trò chuyện gì đó, nho nhỏ, không ai nghe được. Dân làng mỗi lần thấy như vậy, đều cho anh là người thiếu đứng đắn. Nay cô này, mai cô kia. Ý nghĩ đó đeo đuổi theo đầu óc bé bỏng của tôi. Anh dạy tôi học, tôi thấy thương mến anh rất nhiều. Mỗi khi anh trò chuyện với một cô gái nào đó nho nhỏ, tình cảm của tôi lại vui bớt. Trong đầu tôi, lúc đó anh là người xấu, không đáng hoàng như lời thiên hạ bàn tán, sau lưng anh...

Anh đến lớp thưa dần. Đôi khi chúng tôi đến lớp để chơi rồi về vì không có ai dạy. Anh có vẻ yên lặng hơn. Anh đang lo lắng

điều gì chẳng? Anh dạy học có vẻ thờ ơ, không sốt sắng, nhiệt tình như mọi khi.

Tiếng đàn của anh nghe ảo não, sầu bi. Không reo vui như mọi ngày ...! Hay là tại khi anh đàn, không có cô gái nào đến bên cạnh anh ?

Bỗng một hôm anh biến mất. Chúng tôi bơ vơ, không có ai dạy chúng tôi học. Sau nghe anh xuống Sài Thành, gia nhập đơn ca tài tử ... Rồi nghe tin anh mất tích. Biết được tin này, tôi thấy xót thương anh. Gia đình Cô của tôi buồn ảo não...!

Giặc Pháp tràn lan khắp xóm làng. Người ta tản cư bót đi nơi khác để tránh nạn tai !

Bây giờ, khi nhớ và viết lại bài này, tôi bỗng giật mình. Tôi đã hiểu lầm anh rồi chẳng? Có lẽ những cô gái tiếp xúc với anh khi đó chỉ là những người bạn đồng đội, liên lạc với anh để trao đổi công tác !

Vậy, có phải người làng tôi đã vô tình hay cố ý loan truyền tin anh là người xấu để giúp anh dễ dàng làm công tác ? Anh thật ra là người yêu nước ... ?

Cho đến giờ, lòng tôi vẫn còn hoang mang. Đây là sự thật? Anh bị oan hay ung? Không biết hỏi ai. Những người còn sống trả lời một cách mơ hồ. Nghe như ... nghe như ...

Dẫu sao anh đã biệt tích từ khi không từ già chúng tôi để ra đi, bỏ lớp học trở lại phía sau lưng...

Chắc là anh bị oan. Bây giờ tôi yên lòng rồi, anh bị oan uổng. Anh không phải là người xấu ... Anh là người tốt ! Anh mãi mãi là người tốt! Có lẽ tôi nên nghĩ về anh như thế !

Có những chuyện chính mắt chúng ta trông thấy, chưa chắc đã là sự thật. Còn việc nghe người ta nói lại, kể lại, chắc gì đã đúng...!

Cái lông gà biến thành con gà ...

Cái đuôi voi biến thành con voi !

Miệng lưỡi thiên hạ, quả là ...

2. CÔ GIÁO Ở XÓM RUỘNG CHÙA

Anh Khải rời làng quê, không biết đi đâu. Có tin anh xuống Sài Thành ..., gia nhập nhóm Đòn Ca Tài Tử.

Má tôi đưa tôi xuống Xóm Ruộng Chùa học. Lúc nhỏ tôi nghe, xóm này là ruộng của nhà Chùa. Nghĩa là ruộng của Chùa Long Quang. Chỗ học tiếp giáp với Chùa, cách bằng miếng ruộng rất dài, rộng bao la...

Với anh Khải, lòng tôi bất phân. Khi thi thương anh, khi thi hơi ghét ghét anh ! Tôi cũng chẳng hiểu rõ lòng mình. Vì lúc đó tôi còn quá nhỏ để phân biệt đúng sai, phải quấy. Nhưng với Cô Ba Sua, tôi dành một tình cảm rất đặc biệt cho Cô !

Cô người dong dỏng cao, gương mặt hơi xương xương, da không trắng lắm. Đầu bới tóc gọn. Ăn mặc giản dị, những màu hơi tối tối. Khi đứng nói chuyện, Cô hay chống nạnh bên tay phải. Cô rất thích sạch sẽ. Cô bảo móng tay chân phải cắt ngắn, quần áo gọn gàng, sạch sẽ. Trước khi vào lớp mặt mũi chân tay phải được rửa bằng xà phòng. Cô để một lu nước, một cái gáo ngoài sân.

Trước khi vào học, bạn nào chơi giỡn thái quá, nhứt là các bạn học trai, mồ hôi mồ kê nhễ nhại, nhếch nhác, phải rửa sạch. Cô bảo xoè tay ra, giơ chân lên cho Cô kiểm tra trước khi vào lớp.

Một lần, chuyện này ngoại lệ, một bạn học gái hơi bẩn, cô bảo phải vào phòng tắm rửa sạch sẽ mới được vô lớp. Bạn ấy khóc lóc nhưng Cô bảo phải vâng lời.

Tập vở không được cong góc. Phải biết quý, giữ gìn sách vở vì cha mẹ phải tốn tiền mua, phải làm việc vất vả mới có...

Gần nhà Cô, phía bên trái, là khu rừng nho nhỏ. Chúng tôi hay len lén vào đấy khám phá xem có gì. Mặc dù rất sợ ma, nhưng chúng tôi vẫn vào. Đi đông ít sợ hơn. Dần dần khu rừng bị chặt bót, nhỏ dần đi. Những sợi dây leo chằng chịt qua lại rất to không còn nữa ! Khu rừng vẫn còn hấp dẫn, thu hút chúng tôi vì rất bí ẩn bên trong ...

Đến giờ ra chơi là thích nhất. Được thoải mái vui chơi, nhảy nhót, đùa giỡn. Giờ sinh hoạt chung, lâu lâu một lần là hấp dẫn, là vui nhất. Chơi trò chim bay, cò bay, được nhảy tung tưng tự do, tay đập hai bên hông, như đôi cánh chim đang vỗ ...

Chim bay, cò bay, máy bay bay... nhà bay. Nhà bay à ! Thế là một bạn bị bắt đứng ra giữa sân hô tiếp. Sao cái trò trẻ con như vậy mà vui quá! Lại nhiều bạn vi phạm. Có lẽ do mãi vui, không lưu ý, la to và đập hai bên hông cùng nhảy tung lên: cái nhà bay ... Đến chừng nghe kỹ ra vội rụt tay lại, đã trễ mất rồi. Tôi vui nhất là khi mình vi phạm mà không bị bắt! Mặt cúi xuống, không dám nhìn người khác vì sợ bị bắt ra giữa vòng.

Một bạn tính rất tinh nghịch, lanh lợi, bị bắt ra giữa vòng hô tiếp:.

- Chim se sẽ bay.
- Con diều bay.
- Máy bay bay.
- Cái nhà không bay ...

Các bạn đập cánh giữa chừng, dừng lại, thế là bị bắt. Cải lại:

- Đang nói bay, bay, tự nhiên không bay là sao?
- Là đúng chớ là sao ? Cái nhà không bay, rất đúng. Bạn không hô và đập cánh là sai...

Đây là trường hợp đầu tiên xảy ra khi chơi như vậy. Cô giáo cười cười, có vẻ thú vị, đứng yên nghe các em cãi qua, cãi lại.

Cuối cùng Cô can thiệp:

- Cũng đúng thôi. Nhưng lần sau không được phá lệ như vậy. Chỉ nói bay thôi. Không nói không bay nữa...

Tôi nghĩ ngợi Cô tôi đúng mà bạn kia cũng đúng. Sao không chơi vừa bay vừa không bay có phải hấp dẫn hơn không ? Nếu sau này tôi dạy cho học trò tôi chơi trò này, tôi sẽ vừa cho “bay” vừa cho “không bay”... Như vậy sẽ có hai trò chơi một lúc. Nếu cái nào hô “không bay” là không được đập cánh!

Lâu lâu, Cô cho chúng tôi làm vệ sinh trường lớp. Những lúc như vậy, cũng thích thú lắm. Được dịp khám phá thêm khu rừng phía sau, ở bên trong có gì đang chứa đựng bên trong, nhưng không phải sợ ma vì rất đông người. Có những quả nhãn lồng, trái com rươi, trái chùm bao ... những trái có thể nhắm nháp được.

Những lúc trời mưa, nhìn trời đất thật thê lương, lòng mình không thể nào ấm áp được. Vừa lạnh, vừa bùn sinh khắp chốn. Những bờ ruộng Chùa trơn trượt, nhìn phát ngán. Mưa nho nhỏ, đợi tạnh rồi đi. Mưa to lòng reo vui vì được nghỉ luôn ở nhà. Nếu

mưa, chỉ mong mưa thật to cho yên thân ! Còn được tắm mưa chơi..

Khi trời mưa nhỏ, rồi tạnh, đi học trên các bờ ruộng trơn trượt, thật là ngán ! Quần áo, tay chân ướt át vì trời tạnh nhưng đôi khi lại lắc rắc chơi cho vui ... Đôi khi bị té. Đến nơi phải lau rửa sạch sẽ mới dám vào lớp.

Rồi Cô Ba Sua, hình như bận việc gì đó. Lớp học từ từ đẹp đi. Hình như Cô hoạt động chính trị. Chỉ nghe vậy, nhưng không hiểu. Tôi lại được nghỉ học. Lại chuyển học với thầy giáo mới. Không biết từ đâu ông thầy này xuất hiện. Nhà Thầy gần nhà tôi. Một ngôi nhà rất to và rất đẹp. Chúng tôi hay hiếu kỳ nhìn vào mỗi lần đi ngang qua, nhưng chưa hề thấy Thầy lần nào. Tôi quên dần Cô Ba Sua, tuy chúng tôi thỉnh thoảng vẫn chơi trò chim bay, cò bay.

Nếu nói quên Cô cũng không đúng. Chỉ là hình ảnh Cô lui vào nằm im trong trí nhớ của tôi. Nếu cần sẽ xuất hiện ra trước mắt như tôi đang nhìn thấy!

3. NHÀ THẦY RẤT HẤP DẪN...!

Ông Thầy thứ ba này tên là Ký. Tôi không nhớ Thầy họ gì. Thầy hơi lớn tuổi một chút. Vẻ rất nghiêm trang. Thầy hơi mập, thấp người, da nâu nâu, có ria mép, mặt hơi tròn, tóc hớt cao gọn gàng. Thầy đi đứng chững chạc, nói năng từ tốn, nhưng có vẻ rất uy nghiêm. Chúng tôi hơi sợ Thầy. Thấy Thầy đi ngang qua là chạy trốn, không dám giáp mặt. Chẳng biết tại sao!

Tôi nhớ lúc đó giặc Pháp lan tràn. Nghe tiếng xe tăng chạy rầm rộ từ xa, đầu từ Ngã 3 Cây Điệp là mọi người kêu nhau chạy về nhà, đóng cửa lại, nín thở. Trẻ con không được khóc, mà thật ra không dám khóc vì sợ không khí quá yên tĩnh, căng thẳng. Tôi còn nhớ, chúng lục xét khắp nhà tôi. Các đĩa kiêu, chén kiêu, nói chung là đồ kiêu đều bị chúng đập tan nát, chẳng tiếc chút nào ... Có lẽ chúng không tìm thấy thứ gì có thể lấy được nên làm vậy cho đỡ tức!

Chúng bắn chết người. Ngay cả đôi bông mù u nhỏ xíu, kỷ niệm cưới, người già đeo trên tai, chúng cũng lột cho bằng được. Các bà, các cô, các dì giấu tiền trong tủ đựng thức ăn cũng bị lục tung, lấy hết. Mặt mũi các bà, các chị bôi tèm lem, tuốc lúoc, ăn bần bần thiêu trông phát khiếp... Đi ngang qua thấy thế chúng không thèm nhìn !

Ban đêm, nghe tiếng chó chóc hụ, kinh hồn bạt vía. Sáng ra thấy các dấu chân chó in trên cát đầy sân.... Người lớn tùm tùm bàn tán. Vì lúc đó tôi còn nhỏ, nên không hiểu họ bàn tán gì, mà cũng chẳng được cho đến gần nghe nên trong lòng càng sợ hãi, khi ban đêm tỉnh giấc giữa chừng nghe tiếng chúng hụ!

Không biết sao, từ xưa đến nay, tôi chưa từng gặp Thầy Ký. Bỗng dưng Thầy xuất hiện đột ngột, mở lớp dạy sát hông nhà tôi.

Hai ngôi nhà cách nhau một hẻm nhỏ.

Phía trước ngôi nhà, một lớp học, phần sau một lớp học, ngăn cách bằng một tấm vách sơ sài.

Khi đi học về, chúng tôi thường bị bọn trẻ không tiền đi học, chặn đường. Đứng chằng hàng hai chân giữa hẻm, chúng bảo chúng tôi phải chung qua mới được đi về. Chúng ở trần trùng trọc, mình mẩy đầy đất cát. Một hôm, em gái tôi tức quá, đã cắn một phát vào đùi một đứa đang cản đường về của chúng tôi. Nó nhảy, la khóc om sòm. Cho đáng kiếp ! Từ đó về sau, chúng né

luôn, không còn lộn xộn nữa. Tôi thỉnh thoảng nhìn miệng em tôi và nghĩ ngợi ...! Không biết nó cảm thấy thế nào khi cắn vào cái đùi đầy đất cát của thằng đó ...

Thầy Ký ít khi nói năng gì. Dạy xong, Thầy lẳng lẳng về nhà. Thầy thường ở nhà trên, rất rộng lớn. Nhà dưới cũng rộng. Có chỗ xay bột, lò đồ bánh bèo.

Chúng tôi hay trốn nhà, len lén ra phía sau xem xay bột, đồ bánh. Bánh chín thơm lừng. Những chiếc bánh tròn nhỏ, dày, trắng phau, thường có xoáy rất sâu. Ngày nay, những cái bánh bèo trông chán chết. Trệt lét, mỏng dính, xoáy không ra xoáy. Chẳng thơm tho gì. Không hấp dẫn như xưa. Ăn chẳng thơm ngon chút nào !

Thường chúng tôi thích ăn bánh nóng, chỉ cần thêm một ít hành xanh xanh, mỡ ngà ngà bên trên, cùng nước mắm ngon, ngọt dịu với một chút ớt cay cay, nồng nồng. Vào buổi trưa, những anh chị trong nhà Thầy thỉnh thoảng hái bông mít, xoài, me, ổi, trái cóc ... chung quanh nhà. Làm nước mắm đường tiêu hoặc muối ớt tùy thích để chấm. Ai thích thứ nào chấm thứ đó. Bọn nhỏ chúng tôi cũng được tham dự. Vừa ăn chua chua, chát chát, cay cay, nồng nồng, mặn mặn, ngọt ngọt... Rất hấp dẫn làm sao ! Kể lại mà nghe thèm thèm... Lúc đó, ăn ngon lắm, ở quê xưa làm gì có bánh trái đủ thứ như ngày nay. Năm ba bữa, chúng tôi lại bỏ ngủ trưa, lén gia nhập vào nhóm các anh chị ở nhà Thầy. Chỉ khi nào bị bắt được quả tang lúc lén trốn đi mới chịu ở yên trong nhà.

Chúng tôi chỉ ở nhà sau, nghe tiếng dèp Thầy lẹp xẹp xuống là trốn mất. Không biết sao chúng tôi rất ngại giáp mặt Thầy. Thầy không nói gì, chỉ cần nhìn thôi là đủ gây áp lực rồi ...! Nói đúng ra, không phải là sợ Thầy, mà là e ngại sẽ làm điều gì thất thố, không hay, làm Thầy Cô mình phải phiền lòng...Đó chính là lòng tôn kính, trân trọng đối với các Thầy Cô một cách đặc biệt !

Một hôm, bọn Tây tà vào thẳng nhà Thầy Ký lục soát lung tung. Đồ đạc lộn xộn, bừa bộn vô cùng vì bị chúng quăng ném khắp nơi. Không biết chúng tìm gì mà lục soát tứ tung, không chừa chỗ nào. Chúng đi rồi, dọn dẹp hết mấy ngày. Chúng tôi rất sợ khi thấy những tên đội bao bố trên đầu, chừa đôi mắt gian xảo ra nhìn dáo dác đó đây. Chúng nhìn ai mà gật đầu là

nguy to. Bị lôi đi đâu không biết. Có khi được về, có khi bị bắn chết.

Cái gặt đầu và cái lác đầu của chúng rất có hiệu lực. Cái gặt đầu mang theo sự tàn ác ngấm ngấm bên trong sự bị hành hạ, sự chết chóc, rất thê lương !

Thầy Ký bị bắt dẫn đi, hai tay bị trói ngoặt ra sau. Thương Thầy quá ! Sau đó, Thầy được thả về. Có lẽ nhờ Thầy nói tiếng Pháp giỏi nên bọn chúng tha cho chẳng ...?. Thầy dạy thêm ít lâu. Không biết sao Thầy lại đóng cửa trường. Đi ngang qua trường vắng hoe, buồn làm sao ! Sự áo nã gieo rắc khắp nơi ...

Rồi Thầy đi đâu mất. Không thấy Thầy xuất hiện nữa. Chúng tôi lại đổi trường. Xuống Chánh Hiệp học. Đi bộ từ Chợ Cũ, Tương Bình Hiệp, qua khỏi Suối Giữa, đến Chánh Hiệp tiếp tục việc học.

Hình ảnh Thầy Ký lại nằm trong trí nhớ của tôi ! Vẫn lưu lại tình cảm rất thân thương trong lòng tôi. Tương đương với tình cảm tôi đã dành cho Cô Ba Súa ở Xóm Ruộng Chùa trước đây ...

4. HỌC TẠI TRƯỜNG Ở CHÁNH HIỆP

Lần này đi xa thật xa. Toàn phải đi bộ. Sáng đi, xế chiều về. Ngày xưa, lúc đó, rất ít xe cộ. Có xe ngựa nhưng đôi khi mới thấy lóc cóc chạy reo vui trên đường vắng thênh thang...

Thức dậy sớm, mo cơm đã được làm sẵn, lên đường đến trường. Từ Chợ Cũ, Tương Bình Hiệp, xuống thẳng Cầu Bà Sắn, qua Suối Giữa. Đi một khoảng xa nữa mới đến Chánh Hiệp.

Trường nằm bên tay phải. Cứ một đường mà đi. Trường có 2 lớp. Không biết sao tôi không nhớ tên ông Thầy nào hết. Một ông đen đen, cao to. Tiếng nói như sấm. Chúng tôi rất sợ. Thầy dạy lớp lớn hơn, ở nhà trên. Còn Thầy của tôi, trắng trẻo, nhỏ thó, ít ăn ít nói. Thầy có tật ở chân nên đi đứng không được ngay ngắn.

Tôi cũng thương Thầy, nhưng không nhiều, vì chúng tôi chẳng có dịp nào trò chuyện cùng nhau. Học xong, hỏi hả, học tót lo đi bộ về nhà ở nơi xa xôi. Giữa Thầy và trò có một khoảng ngăn cách quá lớn !

Buổi trưa ở lại, ăn cơm đựng trong mo. Cơm được ém, dẻo lắm. Bẻ từng miếng rời ra, nhai từ từ rất thơm ngon. Đôi khi cắt lát ở nhà sẵn. Vì đói nên ăn chẳng chừa một miếng. Đi xa, đói bụng làm gì chẳng ăn ngon! Đến khi có gào - mên, cơm được đựng bên trong. Có 2 ngăn, một dài, một ngắn.

Mới đầu ăn cơm thấy sao sao đó. Nó không dẻo như cơm ép trong mo cau, rời rạc làm sao ... Rời cũng quen dần đi. Lâu sau, có cặp táp bằng da để đeo đi học, tiện lợi hơn. Lúc đó có gào - mên, cặp táp là bánh lăm rời !

Lúc đầu đi xa để học ngắn lắm. Nhất là khi mẹ bắt đầu không cùng đưa đi ... Rời cũng phải quen dần. Lướt về, đôi khi xúm nhau chạy cho mau. Lướt đi, không thể chạy vì sợ mồ hôi đầy người. Vả lại, còn mang xách cơm linh kính, sợ đổ đồ ăn, thức uống, nên chỉ đi vừa phải.

Không biết sao tôi không còn ấn tượng nào về trường lớp cũng như các Thầy. Có lẽ từ quê đến đây học, xa nhà, không quen biết, không thân thương như trường ở quê nên không tình cảm đậm đà sâu sắc. Như nước chảy qua cầu, chẳng có gì đọng lại ...!

Các Thầy này dạy không vui. Không có trò chim bay, cò bay. Trường lớp lại chật chội. Không thoáng mát như ở quê. Chỉ buổi

trưa ở lại, có thể lang thang chung quanh trường. Hình như các Thầy tôi thuê chỗ này để dạy học thì phải. Vì tôi không thấy các Thầy ở trong nhà đó.

Thầy trò chẳng có dịp nào tiếp cận riêng với nhau. Tình cảm do đó cũng khó mà phát sinh.

Rất lâu sau, khi tôi đã xuống Thủ dầu một ở, một lần gặp lại Thầy tôi. Ông hơi già hơn. Vẫn đi lại, di chuyển khó khăn hơn người thường vì chân có tật. Có lẽ là do bẩm sinh. Lâu ngày gặp lại Thầy, tôi vui mừng quá chạy lại chào Thầy. Rất tiếc Thầy chẳng biết tôi là ai. Tôi hơi hụt hẫng. Tuy nói không tình cảm nhiều với các Thầy, nhưng dù sao vẫn còn chút gì đó đọng lại trong lòng. Gặp lại Thầy như gặp lại người thân, dù chẳng thân thương lắm...

Tôi nhớ những việc đã chứng kiến lúc đó ở làng quê và muốn kể lại... Tuy không liên hệ đến việc học, nhưng cũng có chút liên hệ đến giai đoạn có tính cách lịch sử lúc bấy giờ.

Tôi đã khá lớn. Một đêm, đang ngủ, bỗng dưng thức giấc vì nghe tiếng lao xao xì xào bên dưới nhà, đèn sáng, bóng người qua lại đông đúc.

Tôi ngạc nhiên, bước xuống giường và đến cửa buồng, lấp ló nhìn ra ngoài xem sao. Các bà, các má, các dì và một số đông đàn ông trẻ đang trò chuyện nho nhỏ, ăn uống, rất thân mật. Em gái tôi đã làm quen và quanh quẩn bên những người rất lạ đó. Họ còn dạy nó hát nho nhỏ nữa chứ ! Sau mới biết là những người kháng chiến chống giặc Pháp gì đó.

Tôi không hề bước ra khỏi cánh cửa buồng. Chỉ đứng bên trong nhìn ra bên ngoài, yên lặng quan sát những cảnh xảy ra ở nhà sau.... Em tôi và vài người lạ bảo tôi xuống chơi cho vui, nhưng tôi không trả lời, chỉ đứng yên một chỗ cho đến lúc họ ra đi..

Trước khi đi, họ được tặng trái cây trong các vườn nhà, bánh tét, bánh ít ... do các má gói sẵn để mang đi đường ăn...

Họ từ giã nhau có vẻ buồn, bịn rịn ! Gọi nhau là bà, là má và các con rất thân mật.

Lâu lâu, họ lại ghé nhà khác và cứ thế tiếp tục ... Họ lại được tiếp tế các thứ.

Được người nhà dặn rất kỹ, không được kể bất kỳ việc gì đã xảy ra tối hôm đó cho bất kỳ ai nghe. Tai vách mạch rừng, liệu

mà giữ mồm giữ miệng. Rất sợ khi nghe dặn như vậy, không hề hé răng cho ai biết.

Nhưng bây giờ, kể ra được rồi, sẽ không sao nữa !

Học được một thời gian ở Chánh Hiệp, chúng tôi rời quê xuống Thủ dầu một. Rồi đi học Trường Minh Tâm của Thầy Thọ.

Với Thầy Thọ có những chuyện vẫn còn nhớ, nhưng ít thôi ...

5. HỌC TRƯỜNG MINH TÂM

Ba tôi và anh tôi xuống ở Thị Xã trước. Lâu sau chúng tôi mới xuống ở cùng. Lúc đó chiến tranh ác liệt. Ở quê rất sợ. Người ta bỏ đi tứ tán.

Có lần đi Chợ Thủ về, ngồi trên xe ngựa, chạy lóc ca, lóc cóc, lọc cọc như reo vui. Lâu lâu được đi xe ngựa, rất thích thú. Tôi có một cuốn tập mới tinh. Khi mua được, vui mừng hơn hờ. Một người bảo tôi để dưới chiếu, trên xe ngựa, rồi ngồi lên trên. Vì sợ đèn trạm xét bị chúng lấy. Nghe lời làm y như vậy. Một lúc sau, người khác dạy tôi nên cầm trên tay để chúng thấy chúng sẽ không cướp giật. Tôi lại vâng lời cầm trên tay. Đến trạm gác, chúng xét xe rất kỹ. Thấy tôi cầm cuốn tập mới trên tay, chúng lấy xem qua rồi cướp luôn. Tôi vô cùng thất vọng ! Phải chi lúc nãy mình đừng nghe lời. Cứ để dưới chiếu trên xe ngựa, rồi ngồi lên trên. Nhưng thật ra, để dưới chiếu, ngồi lên trên, chúng cũng bảo xuống xe, lấy chiếu lên khám xét. Một cuốn tập của trẻ con cũng không tha.... Thiệt là !

Má tôi dẫn tôi đến chỗ Thầy Thọ, xin cho tôi nhập học. Tôi nhìn Thầy. Gương mặt gầy gầy, mang kính cận rất dày. Nhìn Thầy trông thật sang trọng, trí thức. Khác hẳn những Thầy Cô ở quê...

Đôi khi Thầy đến nhà tôi, gặp ba tôi. Trò chuyện cùng nhau. Rồi đi ăn ở quán người Tàu, hình như là quán Thái Bình Dương, phía chính giữa dãy nhà dài. Bây giờ nơi đây, là khu chợ có lầu. Trên lầu, lúc trước là Siêu Thị, nhưng nay đã bị dẹp. Người ta gọi là Chợ Mới. Nó nằm phía trên Chợ có cột đồng hồ...

Những lúc đó, Thầy thường mặc bộ đồ Tây trắng toàn thân, thơm tạt, sạch sẽ. Trông Thầy khác hẳn trong đám đông. Trông Thầy vừa mang vẻ trí thức nhờ cặp kính cận, vừa có vẻ thể thao nhờ bộ đồ Tây trắng, gọn gàng. Nói chung, nhìn rất hay !

Sau 75, đã gặp lại Thầy. Hình như Thầy hoạt động cho bên trong. Giữa Thầy và tôi, bây giờ có một khoảng cách quá lớn. Tôi ít khi gặp ngay mặt Thầy, chỉ nhìn từ xa.

Bà Giáo Thọ là một phụ nữ đảm đang, làm và bán bánh các thứ rất ngon, nổi tiếng. Chúng tôi hay xuống khu chợ có Cột Đồng hồ, mé bên trái, để mua.

Tôi không nhớ nhiều về những gì xảy ra khi học nơi đây. Chỉ nhớ một chuyện duy nhất: Lúc nào trong lớp nói chuyện ồn ào quá, Thầy hay lấy trái bánh to, chọi vào tấm bảng bên trong. Tiếng kêu nghe ình vang lên rất lớn, rồi dội ra, rớt xuống đất. Lúc đó, toàn lớp học sợ hãi, hết hồn, ngồi im. Mọi người xanh mặt. Lắng dịu một chút, lại ồn ào dần trở lại. Đôi khi bị Thầy la to, bảo phải yên lặng. Rồi đâu lại hoàn đấy. Tiếng nói chuyện rì rầm lại dần ồn ào trở lại. May mà mỗi người chỉ có một cái miệng... Là tôi nhớ như thế và kể lại thôi ...!

Tôi cũng nhớ đã từng học ở Trường Đăng Khoa của Ông Đốc An, một thời gian. Nhưng chẳng biết tại sao không có chút hoài niệm nào. Bây giờ, chỗ Trường học ngày xưa, là Chùa Bà Thiên Hậu, gần Vòng Xoay Ngã 6.

Lúc học lớp lớn hơn, nghỉ hè đã lên Trường Trí Đức ở Miếu Tử Trạn của Thầy Ngữ để học thêm. Chẳng biết sao không còn chút dư hương nào đọng lại trong trí óc tôi. Có lẽ do thời gian học quá ngắn.

Sau đó, nghỉ hè, đã học ở Trường Bình Minh, mở kế bên chỗ bán cháo gà Thủy Phương bây giờ. Tôi vẫn còn nhớ, lúc đó, học trò hay nói với nhau:

Bình Minh kêu ...

Sau khi rời Trường Minh Tâm, kế tiếp, học Trường Việt Văn của Thầy Kỹ. Trường gần Trường Minh Tâm, đối diện xéo xéo. Bây giờ là Phòng Khám bệnh Thị Xã. Tên mới là Thành Phố Thủ Dầu Một.

Có lẽ lúc đó Thầy Thọ đã vào chiến khu ...!

Không tài nào nhớ hết. Hình như, về sau, có một trường lớp gần đó, do Thầy Viện dạy ...

Lúc học Trường Việt Văn của Thầy Kỹ, còn nhớ một số kỷ niệm nho nhỏ ...

6. HỌC TRƯỜNG VIỆT VĂN

Khi học Trường Việt Văn, chúng tôi đã bắt đầu học tiếng Pháp. Một tuần đôi ba lần, mỗi lần một ít.

Thầy Kỹ không nghiêm khắc lắm. Những lúc không có giờ học, chúng tôi vẫn hay lại trường chơi. Thầy dạy bên trong, chúng tôi ở bên ngoài nghe giảng, đôi khi chơi nhảy lò cò. Thịnh thoảng Thầy hay nhìn ra cửa sổ, chúng tôi núp xuống, như trốn. Thầy không nói gì...

Tôi còn nhớ rất rõ, gia đình Thầy sống ở phía nhà sau, trong khu vườn. Chỗ dạy học là nhà trước, khá đẹp. Người ta cho Thầy thuê. Chúng tôi từ từ quen dần, hay đi lang thang ra phía sau vườn khi chưa đến giờ học. Hiếu kỳ nhìn Cô và các chị ở bên trong.

Khi học ở đây, lúc học Nữ công gia chính, chúng tôi học với Cô Liên. Cô cao ráo, trắng trẻo, xinh đẹp. Chúng tôi nhìn Cô, mong muốn sau này mình được làm cô giáo. Hình như gia đình Cô Liên đầu gần Thành Quan, trên đầu dốc. Bây giờ là Ngã 3 đường Nguyễn Tường Tam và đường Cách mạng Tháng 8... Thầy Kỹ dáng thấp thấp, đậm người. Nước da vừa phải, không trắng chẳng đen, nhìn chung, Thầy khá đẹp theo kiểu người đã lớn tuổi, vẻ đẹp rất đàn ông. Không mập cũng chẳng ốm. Tôi đặc biệt thích học môn tiếng Pháp. Cũng thuộc loại học sinh khá giỏi. Tôi hay chỉ các bạn người Hoa học chung lớp làm bài. Đổi lại, các bạn tặng quà cho tôi. Đi học không có tiền rủng rỉnh trong túi vẫn có bánh để ăn. Có đồ chơi để chơi. Các bạn gái lớn tuổi người Hoa hay chơi đá cầu trong giờ ra chơi. Họ đá rất hay. Chúng tôi rất thích xem. Đa số trai gái các bạn người Hoa đều đá cầu hay. Chúng tôi chỉ xem họ chơi, hoặc chạy giỡn đầu đó, chạy ra phía sau vườn để được nhìn thấy Cô và các con của Thầy ...

Có lần Thầy nói với chúng tôi:

- Ước gì khi Thầy chết, Thầy đang ngồi trên máy bay. Máy bay rớt xuống. Thầy rớt theo và chết luôn...

Còn nhỏ, nghe vậy, chúng tôi hơi sợ hãi, khi nghe chữ “chết”. Còn Thầy, Thầy nói như vậy cái chết rất hay, rất nhẹ nhàng, nhẹ như lông hồng...!

Một lần khi dạy toán, Thầy vẽ một cái chai. Thầy bảo, nếu các em là người bán dầu chẳng hạn, các em sẽ đong dầu đến mức nào. Tôi thấp, hình vẽ cao, nên khi Thầy gọi tôi lên ghi vạch đong để bán, tôi cố gắng nhảy lên nhưng vẫn không ghi tới. Tôi nhìn một anh, lớp lớn hơn, ngồi dãy bên kia. Anh biết ý, lên giúp tôi, vạch theo ý tôi muốn. Thầy cười:

- Coi nó gạch không tới, nó kêu anh Hai nó lên gạch giùm kia. Coi như điểm số này của anh Hai nó !Cả lớp cười ồ vui vẻ ...

Mấy lần Thầy đến nhà tôi hốt thuốc cho người nhà, ba tôi mời Thầy ở lại chơi. Hai người ngồi uống bia, trò chuyện vui vẻ...

Tôi không dám ra phía trước, chỉ lúc thúc phía sau. Lúc học ở Trường Việt Văn, chúng tôi hay lén nhìn trộm qua hàng rào Trường Nguyễn Trãi sát bên, nhìn các anh chị lớn đang học bên đó. Rất hào hứng vì mình sắp được qua học. Thầy Kỹ không dạy lớp lớn hơn.

Đến lớp 5, tôi chuyển qua Trường Nguyễn Trãi học. Lúc học bên Trường Việt Văn hay hiếu kỳ nhìn qua Trường Nguyễn Trãi. Khi qua Trường Nguyễn Trãi rồi, ban đầu còn nhớ trường lớp, Thầy cũ. Lâu dần quên luôn, không còn quan tâm nữa...

7. HỌC TRƯỜNG TƯ THỰC NGUYỄN TRÃI

Lớp Nhất

Đến lớp 5, khi đó gọi là lớp Nhất, tôi bắt đầu chuyển qua Trường Tư Thục Nguyễn Trãi của Ông Đốc Pháp, ba của Thầy Nguyễn Tiên Sanh. Lúc đó, trường là biệt thự của gia đình Cô Bảy Ngọc Sương.

Chúng tôi học tại dãy nhà ngang, ngay phòng bìa bên phải, cách nhà trên bằng một cái sân nhỏ.

Học tiếng Pháp với Thầy Lang, ba của Nhạc Sĩ Lý bầy giờ. Học tiếng Việt với một Thầy, từ Sài Gòn lên, hình như Thầy tên Trọng Yêm thì phải. Không biết sao ngay giữa trán Thầy có một dấu thập nhỏ, màu xanh. Lúc đầu, nhìn thấy như thế, chúng tôi rất ngạc nhiên. Lâu dần cũng quen đi.

Tôi còn nhớ học bài văn hình như của Nhóm Tự Lực Văn Đoàn. Bài đó tôi còn nhớ có từ “Kòi Ka ! Kòi Ka !”. Chắc là từ của dân Thượng. Thỉnh thoảng chúng tôi hay lập lại từ là lạ đó. Hình như có nghĩa “Xem kia !”.

Thầy Minh dạy chúng tôi môn Toán. Tên đầy đủ của Thầy là Lương Văn Minh. Chúng tôi đặc biệt rất thân gần với Thầy... Đôi khi đang học trong lớp, có lệnh Thầy truyền tôi và bạn Trần Công Minh đến nhà Thầy, cộng sổ điểm giúp. Mỗi bận như vậy, chúng tôi rất hào hứng và hãnh diện. Được Thầy cho ăn bánh trái, xem phim qua ống kính. Ngoài ra, quan trọng nhất, vui nhất là được biết điểm số của mình và thứ hạng trước các bạn. Thầy Minh rất thương tôi. Mỗi bận tôi đi ngang cửa hàng của Cô Mươi, bà Xã của Thầy, Thầy Cô thường bảo tôi vào gian hàng chơi.

Khi tôi thi Tiểu học, bữa cuối cùng Thầy đến nhà để biết tôi làm bài đúng không. Thầy biết môn Toán tôi không khá lắm, chỉ sợ rơi đúng vào môn này. Lần đó tôi rất cảm động, không ngờ Thầy thương và lo cho tôi đến thế ...!

Lúc Thầy gả con gái, Thầy mời hai học sinh đại diện. Một nam là Tài Thuế Vụ. Một nữ là tôi.

Sau đó, lên lớp 6, lớp đệ Thất ngày xưa, tôi học môn Văn với Thầy. Thầy thường khen tôi viết văn giản dị, trong sáng... Một lần Thầy bảo chúng tôi đóng kịch. Chúng tôi rất náo nức. Tôi và

hai bạn nữa diễn vở Quả búa. Sau khi xem xong, Thầy đề các bạn góp ý. Thầy hơi chê vì nhân vật chính nói ít quá. Vở kịch không cân đối, thiếu hấp dẫn. Tại không ai lãnh, nên chúng tôi thử lãnh diễn.... Đó là lần đầu tiên tôi diễn kịch!

75 đến. Thầy làm Hiệu Phó Trường Bồ Đề, Phú Cường. Tôi từ Trung Học Trịnh Hoài Đức được điều về địa phương, dạy ngoại ngữ Anh và Pháp theo yêu cầu của Sở Giáo Dục. Vì chúng tôi là giáo sư Triết, e sẽ dạy sai quan điểm!

Tôi phải xuống cấp 2 dạy, để được ở gần nhà. Trường Cấp 3 đã đủ người rồi....

Môn Pháp Văn, lớp Nhất, chúng tôi học với Thầy Lang như nói ở trên. Thầy lúc nào cũng tươm tất.

Chúng tôi rất thích môn Pháp Văn. Tôi học rất khá, do có căn bản từ Trường Việt Văn qua. Thích nhất là giờ viết Chính tả. Mỗi bận vào lớp, thấy tấm bảng quay ngược ra sau là vô cùng náo nức. Mong được Thầy cho lên bảng viết, thay vì viết vào tập như các bạn. Chúng tôi tranh nhau để được Thầy cho lên bảng viết. Đó là một danh dự vô cùng. Đặc biệt học sinh giỏi mới được chọn.

Sau khi viết xong, Thầy đọc lại để dò cho kỹ. Xong rồi quay bảng lại để sửa lỗi. Chừng một lỗi hoặc không lỗi nào, rất được Thầy khen. Hy vọng lần sau sẽ được lên tiếp. Còn các bạn khác trao đổi tập cho nhau để bắt lỗi.

Một hôm, Thầy Lang cho các bạn nữ đến nhà, bảo tôi cùng đi gặp Thầy ở tại nhà. Tôi rất thắc mắc, không hiểu đến để làm gì. Các bạn nói chắc Thầy dạy chúng tôi ca múa hát. Thầy Lang thường lo việc văn nghệ cho nhà trường. Đến nơi, biết đúng như vậy, tôi hơi lo. Xưa nay tôi chưa hề múa hát. Nhỏ em gái của tôi cái này nó rành lắm. Hay đi múa hát cùng các bạn ở đâu đó....

Tôi bảo xưa nay chưa hề múa hát, ca kệ gì ... Chẳng thể làm được. Thầy không tin. Khi tôi thực hành, Thầy hơi thất vọng, bảo:

- Sao em học tiếng Pháp khá quá, mà ca múa lại chẳng biết gì. Người cứ cứng đơ !

Mỗi lần nghe tôi hát nhỏ em gái cười ngất. Nó nói tôi hát nhạc tự do, lên xuống giọng thoải mái ...!

Tôi ngán ngẩm, nhưng Thầy thì không, vẫn kiên trì. Ông Bác, ba của Thầy rất động viên, khuyến khích tôi. Mỗi lượt tôi múa có vẻ dịu dàng, đúng điệu, Ông Bác rất khen cho tôi vui. Chắc Ông Bác muốn giúp tôi tự tin hơn. Nhưng rất tiếc, tài ca múa của tôi vẫn giậm chân tại chỗ. Chắc có lẽ Thầy chán nên tha bổng cho tôi ...!

Lúc trước, tôi rất sợ mỗi khi nghe Thầy cho các bạn gọi đến nhà Thầy. Sau này được tha rồi, tôi thích thú đến xem các bạn múa hát tự do.

Rất nhiều Thầy học dạy lúc Tiểu học, ở Thị Xã, nhưng tôi chỉ có ấn tượng với Thầy Minh và Thầy Lang. Còn nhớ đến mãi bây giờ...

Thật tiếc quá !

Lúc tôi học lớp Nhất, điểm cho đến 20.

Các môn xã hội, nói chung, tôi học rất tốt, giỏi. Các môn tự nhiên chỉ đạt điểm trung bình một chút ...

Học bạ được ghi theo từng tháng một.

Cuối năm học, trong học bạ, xếp hạng 5 / 31 học sinh.

Lời phê của Giám Đốc:

Rất có tương lai trên đường học vấn.

Nên tiếp tục học lên bậc trên.

Đó là những gì còn lưu lại trên Học Bạ năm xưa này ...

8. HỌC TRƯỜNG TƯ THỰC NGUYỄN TRÃI

Lớp Đệ Thất, Đệ Lục & Đệ Ngũ

Tôi còn nhớ, lúc lên lớp 6, lớp Đệ Thất khi xưa, chúng tôi học ở phòng học phía trước trường, mé bên trái.

Thầy Lương Văn Minh dạy môn Văn.

Ông Đốc Pháp dạy tiếng Pháp một thời gian.

Thầy Nguyễn Ngọc Châu dạy môn Toán.

Thầy Trần Văn Hoanh dạy Sử Địa và Pháp Văn.

Lý hoá do Thầy Phô phụ trách.

Xem trong học bạ năm Đệ Thất, tôi thấy hơi kỳ lạ. Một năm ghi học bạ 4 lần. Lần đầu và lần thứ ba toàn môn Xã hội. Lần 2 và lần 4 toàn môn Tự nhiên.

Tôi học lên xuống thất thường. Cứ có môn Xã hội, tôi đạt thứ hạng cao. Đến khi các môn Tự nhiên được thi, điểm xuống thấp ngay.

Do đó, cuối năm kết quả rất thấp. Thứ hạng 36/53 học sinh.

Chao ôi là buồn ...!

Thấy vậy, ba tôi cho mời gia sư. Gia sư là con của một người bạn của ba tôi, đang học lớp trên. Nói ngay, tôi không thích các môn Tự nhiên nên những thầy dạy các môn này bị ảnh hưởng lây. Tôi không thích người gia sư này lắm!

Học được vài tháng, tôi chán quá ! Cuối cùng có lẽ người dạy cũng không thích dạy tôi vì thấy tôi học ử ử oải. Và lại cũng sắp tựu trường nên hai bên chia tay. Tôi được tự do từ đấy ...!

Thầy Cổ Thượng Lân dạy Văn, cao lêu nghêu, rất hiền lành. Thầy rất thương học trò. Từ Sài Gòn lên đây dạy. Thầy Trần Văn Hoanh dạy cả Sử Địa và Pháp Văn. Lúc nào Thầy cũng như đồng xu mới. Ăn mặc rất tươm tât. Đôi khi trong lúc dạy, Thầy cũng vui đùa cùng học trò nhưng có chừng mực. Nhà Thầy ở Lái Thiêu.

Khi hỏi biết được nhà Thầy. Một lần, Tết đến, chúng tôi cùng ngồi xe lô đến nhà Thầy chúc Tết. Đặc biệt, Thầy rất thích những phong tục cổ truyền. Thầy hay đề cập đến chúng ...

Không biết sao lúc đó chúng tôi lì xì cho con Thầy. Đến khi chúng tôi về, Thầy đưa ra tận xe và trả luôn tiền xe cho chúng tôi.

Về sau, lúc Thầy nghỉ không dạy nữa, có lẽ lúc đó Thầy vào

chiến khu. Cô Khuê, bà xã Thầy lên dạy môn Nữ Công. Sau này, khi dạy ở Trung Học Trịnh Hoài Đức, gặp được con Thầy. Em tên là Trần Văn Bằng. Tôi biết được do xem học bạ, thấy tên Thầy, lại ở Lái Thiêu, nên hỏi em.

Lúc đó, tôi đùa, bảo:

- Bây giờ không biết gọi em là em hay là anh ...?

Cả lớp cười, vì được dịp quậy phá:

- Thôi gọi là anh đi cô ...

Cuối cùng, tôi quyết định gọi em là em.

Hôm đó, lớp học được một trận cười vui.!

Sau 75, Thầy Hoanh làm cán bộ chức sắc ở Sở Giáo Dục Thành Phố.

Năm 1999, lúc thành lập Ban Liên Lạc Cựu Học Sinh Tư Thục Nguyễn Trãi, Thầy được mời đến tham dự và một số Thầy Cô khác. Không phân biệt bên này hay bên kia... Thầy rất vui khi nghe đa số chúng tôi nói nghiệp Thầy.

Môn Sử Địa và Pháp văn thuộc môn xã hội nên tôi học khá tốt.

Tôi nhớ đã học Pháp văn với Thầy Nguyễn Tiên Sanh. Các giáo sư thường hay thay đổi. Có Thầy dạy vài tháng rồi đi đâu không biết. Thầy khác đến dạy thay... Đôi khi lớp bỗng nhiên không có người dạy, có lẽ người đọc cũng đoán biết tại sao. Các Thầy hoạt động bị lộ !

Môn Pháp văn tôi học khá lắm. Nên dĩ nhiên là tôi rất thích học giờ Thầy Sanh. Dáng người Thầy thâm thấp, có bề ngang một chút. Mái tóc Thầy khá đẹp. Gương mặt thầy nhìn thấy có nét hay hay. Đặc biệt lúc nào Thầy cũng mặc quần áo toàn màu trắng. Cả giày cũng vậy.

Thầy hay cười vui trong lúc dạy. Tôi chưa nghe Thầy rầy la ai bao giờ. Một hôm, tôi hỏi thẳng Thầy, một cách rất tự tin:

- Thầy ơi ! Sao lúc nào Thầy cũng gọi học sinh cả tên lẫn họ?

Thầy nhìn tôi cười, trả lời:

- Kêu như vậy dễ nhớ hơn ...! Lại không lộn tên được ...

À ra vậy, tôi nghĩ Thầy mình nói đúng. Về sau, khi dạy học, tôi cũng thường gọi học sinh của tôi như thế. Các bạn hơi ngạc nhiên khi thấy tôi hỏi và Thầy đã trả lời một cách vui vẻ. Một câu hỏi ngoài lề.... Tôi nghĩ đơn giản: Cái gì

mình không thông, không biết thì hỏi Thầy Cô là chuyện thường tình.

Thầy Vũ Văn Huệ dạy chúng tôi môn Anh văn. Thầy người Miền Bắc. Da trắng trẻo. Người hơi mập. Ăn mặc giản dị. Đôi khi không tươm tất lắm. Thầy rất hiền, không rầy la học trò. Chỉ thỉnh thoảng hơi tươi cười. Môn này tôi khá lắm nên Thầy cũng hay cười với tôi.

Lúc đi học ở Sài Gòn, tôi đã gặp Thầy một cách tình cờ, tại chợ Bàn Cờ. Lúc đó Thầy đi thu tiền nhà cho thuê. Trò chuyện chút ít rồi chia tay ...

Thầy Phổ dạy Lý Hoá hơi nghiêm trang. Ăn mặc khá chỉnh tề, chăm chút. Đặc biệt, Thầy mặc sơ mi ngắn tay. Da Thầy hơi ngăm nhưng rậm đỏ. Tôi hơi ngại gặp Thầy. Vì môn này tôi không khá.

Một hôm, Thầy vào lớp, rồi bỗng dưng bỏ ra khỏi lớp mà không nói gì. Lúc đó, tôi ngồi gần cửa chính bên dưới. Thầy đi cửa phía trên. Tôi hiếu kỳ chạy ra cửa, nhìn theo Thầy. Xui rủi làm sao, Thầy đang đi bỗng quay lưng lại, bắt quả tang tôi đang đứng lom khom nhìn theo phía sau. Thầy vẫn tiếp tục đi, không tỏ thái độ gì.

Tôi hơi yên lòng. Lúc Thầy trở lại lớp, Thầy đứng ngay chỗ cửa chính tôi đang ngồi và nói rồn rảng:

- Lúc nãy, cô làm gì nhìn theo dõi tôi. Tại sao không ở yên trong lớp như các bạn khác ...?

Tôi hết hồn đứng im, cúi mặt xuống, không trả lời được vì quá sợ hãi. Thấy tôi không nói gì, Thầy tiếp:

- Mai một tôi đi đâu, cứ ở yên trong lớp không được chạy ra nhìn trộm theo làm mất trật tự. Nhớ chưa?

Tuy Thầy nói có vẻ nghiêm trọng, nhưng trước khi Thầy đi, tôi ngược lên nhìn, thấy Thầy đang cười, mặt dịu lại, không còn hùng hổ như lúc đang nói.

Hoá ra, tôi hiểu, Thầy chỉ quát nạt, trêu tôi thôi!

Thầy Phạm Duy Nhuận, dáng người cao, đi lưng khòm, da trắng, miệng hơi hô, thường hay chum chum lại.

Lúc đó, Thầy sống ở trên lầu Nhà Hàng Nam Bắc Hiệp. Tôi hay thắc mắc nhưng không hỏi ai, tại sao không có Trung, chỉ có Nam Bắc.

Đôi lúc Thầy cũng nói đùa cho vui. Trước khi nói, miệng chúm chúm như đang suy nghĩ gì đó, mắt nhìn về nơi xa xăm phía trước ...

Một bạn viết chữ xấu quá, Thầy đã phê vào bài làm:
- Viết như bà già đói ăn ...!

Có một lần, Thầy giảng bài, rồi chớp mắt hơi cười, nói:

- Một ngày nào đó, khi các em đi ra sau, bỗng thấy dầu phun lên. Vậy là trở nên giàu có vì đã khám phá ra được một mỏ dầu ...

Không biết Thầy đang mơ ước gì...?

Tôi tự thâm hỏi mình như vậy !

Làm bài chạy !

Tôi và Trần Công Minh lên lớp 6. Hai đứa ngồi hai đầu bàn nhì song song nhau, gần cửa ra vào.

Chúng tôi hay tranh đua, lúc làm bài chạy. Thầy bảo 5 em đầu tiên nộp. Thế là cùng nhau làm bài rất nhanh và giành nhau nộp trước. Người nào nộp trước, làm bài đúng được điểm cao theo thứ tự trước sau ... Khi nào 5 người đầu chưa đạt yêu cầu, Thầy gọi tiếp ! Chen chúc nhau chạy lên nộp. Rất hào hứng, hồi hộp !

Là bạn học với nhau, đôi khi, tôi rất bực và cãi nhau với bạn ấy. Bạn ấy rất xấu.! Khi làm bài Anh hoặc Pháp không nhanh bằng tôi, bạn thọc chân qua bên bàn của tôi, cản không cho tôi lên trước. Hai bên giành nhau. Tôi thường bị thua vì bạn là con trai nên mạnh hơn tôi nhiều. Để thắng lại, tôi giả bộ như chịu thua, ngồi im. Bạn làm bài tiếp, thế là tôi đẩy thật mạnh hết sức mình. Đau quá nên bạn phải rút chân lại. Thế là tôi thắng...!

Các Thầy dạy lớp Đệ Lục cũng giống như lớp Đệ Thất.

Kết quả năm Đệ Lục khá tốt.

Cuối năm đứng thứ hạng 3/60 học sinh, với lời phê của Giám Đốc:

Ham học. Tiến bộ mau.

Có nhiều triển vọng. Đáng khen.

Thế là kết thúc năm học rất vui vẻ, phấn khởi !

Lên lớp Đệ Ngũ, các Thầy Cô như cũ.

Chỉ học thêm môn Nữ Công với Cô Nguyễn Thị Cho.

Cuối năm được xếp thứ 6/59 học sinh.

Năm học này kết thúc trong hoan hỉ.

Thế là vui chơi thỏa thích trong kỳ hè...
Bây giờ nhớ lại, nhưng không chắc lắm, trước lớp Đệ Tứ đã
lên Trường Trí Đức của Thầy Ngũ học hè ...



CHS Nguyễn Trãi đến chúc Tết thầy Minh

9. HỌC TRƯỜNG TƯ THỰC NGUYỄN TRÃI

Học Nữ Công Gia Chánh

Lớp Đệ Ngũ, vẫn học với các Thầy Cổ Thượng Lân, Phạm Duy Nhượng, Vũ Văn Huệ, Trần Văn Hoanh, Nguyễn Ngọc Châu và Lê Văn Phổ.

Năm này, thêm môn Nữ Công, do Cô Nguyễn Thị Cho phụ trách. Cô dáng cao ráo, khá đẹp, nước da trắng. Ăn nói nhỏ nhẹ, vui vẻ. Tôi không thích môn này lắm. Học thì học cho vui, vì đó là yêu cầu của nhà trường.

Môn Nữ công, Địa Lý, Sử ký, Công dân giáo dục: hệ số 1.

Sinh ngữ 2 Anh, Vật lý hoá học, Vạn vật: hệ số 2.

Quốc văn, Sinh ngữ 1 Pháp, Toán: hệ số 3.

Các môn Toán, Vật Lý, Hoá học là tôi ngán học nhất...!

Sau đó, khi tôi đã dạy học ở Trường Trung Học Trịnh Hoài Đức, tôi vì hiếu kỳ và vui chơi nên đi học Lớp Nữ Công Gia Chánh, do bà Đốc Phạm mở ở Trường Nữ cho các học viên bên ngoài, đủ các tuổi, tùy thích đến học ...

Cô Sáu Hoa, Chị Trương Thị Liên dạy may vá, nấu nướng, làm bánh trái các loại ... cả lý thuyết lẫn thực hành. Tôi chỉ đến học lúc rảnh rỗi. Chỉ là tranh thủ vì tôi phải làm 2 nơi: Bộ Giáo Dục và Bộ Xã Hội.

Lần đầu tiên đến học, Chị Liên cự học sinh Tư thực Nguyễn Trãi, bảo tôi may một hàng mũi tới. Tôi ngần ngại, lục lại trong trí, sao không nhớ mũi tới là mũi gì. Ngồi loay hoay hoài, nhưng ngại nên không hỏi. Một chút sau, Chị lại xem tôi làm ăn tới đâu. Té ra tôi còn đang ngần ngại ngồi ở đó. Chị bảo sao này giờ Tâm không may mũi tới. Cuối cùng, tôi bảo hỏi giờ chưa biết mũi tới là mũi gì, chưa nghe qua ...

Một hôm đến học, tôi dẫn theo đứa cháu bé. Thấy các học viên thêu không đẹp bị Chị Liên bắt tháo ra hết, làm lại. Nhỏ cháu tôi cười và nói:

- Ê, ê, bị nhổ lông vịt rồi...!

Sau đó, tôi đến học nấu ăn với Cô Đào. Lúc đó Cô ở sau dãy Phố Làng, bây giờ là đường Triệu Ẩu. Cô mở tiệm bán bánh do chính Cô làm. Tôi đến để học một thời gian chơi chơi, rồi bận quá nên nghỉ học luôn. Thỉnh thoảng, đến chỗ Cô mua bánh về

nhà ăn cho tiện việc. Cô Đào làm bánh rất ngon, rất có tiếng lúc bấy giờ...

Khi dạy ở Trung học Trịnh Hoài Đức, tôi xin nhà trường cử đi học Khoá Hội Thảo về Kinh Tế Gia Đình do Bộ Văn Hoá Giáo Dục và Thanh niên tổ chức ở Sài Gòn, năm 1974, trong kỳ hè. Tôi thường lên Văn Phòng nhà trường chơi với chị Cạng, chị Tiết, chị Xuân... và xem các công văn đến. Thấy công văn thông báo nhà trường cử người đi học trong kỳ hè. Mỗi tỉnh chỉ cử một người. Tôi đề nghị anh Hiệu Trưởng Phúc cử tôi đi học. Khoá này dạy cắm hoa kiểu Nhật, do một giáo sư du học từ Nhật Bản về phụ trách.

Lớp cũng dạy Nữ Công Gia Chánh, làm một số loại bánh, nấu một số món ăn đặc biệt.

Một giáo sư du học từ Mỹ về dạy các cách nhận dạng, thử các loại vải vóc để biết chúng được làm bằng chất liệu gì, cách giặt, ủi ...

Cô giáo dạy Nữ Công, năm lớp Đệ Ngũ của tôi, nay đã qua đời!

Ngày 07/12/2018, tôi đã đăng lên FB bài:

CÔ GIÁO TÔI ĐÃ ĐI XA MÃI MÃI !

Khoảng xế chiều ngày 05/12/2018, điện thoại reo. Tôi bắt máy. Đầu dây bên kia, tiếng của em Minh Chánh vang lên, giọng hơi nhỏ, như đang cố kìm nén. Tôi không nghe được rõ ràng. Em hỏi thăm tôi lúc này có khỏe không. Lâu nay em bận nên ít đến thăm tôi. Rồi em nói cô ơi mẹ em đã mất hồi sáng này. Em cho cô hay. Tôi hỏi em cần tôi giúp gì không. Em trả lời em cũng không biết sao nữa...

Sau khi lấy một vài thông tin từ em, tôi suy nghĩ mãi. Tin này không quá bất ngờ với tôi vì Cô bệnh cũng khá lâu. Tôi định viết lên FB vì thấy phen của em không ghi gì... Trước khi viết lên FB, tôi suy nghĩ tiếp nhiều lắm. Có cảm tưởng sao sao đó ... Cái gì cũng ghi lên đây làm mất vẻ trang trọng và tôn kính đối với Cô. Cuối cùng vẫn thực hiện. Không có cách nào khác hay hơn để báo tin.

Từ xưa đến nay, tôi chưa từng làm việc này. Nhưng rồi cũng đăng lên được một số ý, theo tôi là tạm ổn.

Tôi liên lạc qua điện thoại, gặp em Liễu. Tôi đề nghị nếu các em thuê xe đi viếng, tôi sẽ đi cùng.

Tối đến, tôi điện lại cho em Liễu. Em dặn 5:30 chiều ngày 06/12/2018, các em sẽ cho xe đến tận nhà tôi để đi cùng. Tôi miên man suy nghĩ. Nhớ lại lúc Cô dạy tôi ở Tư Thục Nguyễn Trãi, Cô dạy tôi môn Nữ Công. Môn này tôi không thích học lắm. Chỉ đạt điểm trung bình trong thùa may vá. Cô hay thân mật gọi chúng tôi là “mấy đứa”. Tôi không có kỷ niệm nào khác để kể lại, trong thời gian học với Cô.

Sau khi đi Sài gòn học, ra trường, về dạy tại Trung Học Trịnh Hoài Đức Bình Dương, tôi dạy em Minh Chánh, ở Trường Nữ. Biết em là con gái của Cô. Đương nhiên tôi có thiện cảm và gần gũi hơn. Ngày nào đi làm bên Thủ Đức, hoặc dạy ở Trung học Trịnh Hoài đức về, xuống bến xe gần Trương Bô Đề, tôi đều đi ngang qua nhà em. Đến nhà bà chị họ, kế bên nhà Ông Chánh Án Tỉnh, ghé chơi một lúc mới về.

Một hôm, các em lớp của Minh Chánh mời tôi đi vườn chơi. Tôi nhớ là nhà em Liên Hoa. Thầy, ba của em, hay đi xe hơi riêng lên xuống Sài gòn. Hôm đó, Thầy chuẩn bị về Sài gòn. Thầy vui về đến đón tôi tại nhà. Thầy đậu xe ở Ngã 3 đường Nguyễn Thái Học và đường Lê Văn Duyệt. Em Minh Chánh vào mời tôi ra.

Đến gần nhà anh Võ Kim Lân ở Suối Cát. Ghé nhà một em, hình như tên Kim Oanh chơi một lúc, rồi đến dạo quanh vườn nhà em Liên Hoa. Lục lại ký ức, tôi nhớ như vậy...

Sau 75, không nhớ rõ từ khi nào, tôi liên lạc gần như thường xuyên với Minh Chánh. Cô lúc này đã về Sài gòn ở. Tôi cùng em xuống dưới thăm Cô đôi lần ! Cô ăn gạo lức với thức ăn thường. Cô đã chỉ tôi cách mua gạo, ngâm và nấu.

Khi đi thăm cô Phan Ánh Tuyết bệnh khá nặng ở Sài gòn. Tôi và Minh Chánh đi xuống ghé chỗ chị Hương, sau đó qua nhà cô Tuyết. Nhờ có em đi với tôi, tôi yên tâm hơn. Em biết đường ở Thành Phố khá nhiều. Trước khi về lại Bình Dương, chúng tôi ghé qua thăm Cô một lúc.

Cô ân cần bảo hai thầy trò mình ngồi cạnh nhau. Cô nắm lấy tay tôi, trò chuyện. Một vài lần trước, Cô kể chuyện ngày xưa cho tôi nghe. Cô vui lắm. Được dịp tâm sự với người thân, bao giờ cũng thế. Cô nói cười hoạt bát. Nét mặt tươi tắn, hào hứng hẳn

lên. Tôi cảm thấy vui lây với niềm vui phấn khích của Cô. Giờ nhớ lại, tôi có cảm tưởng như đang ngồi cạnh Cô, ngày ấy ...

Thôi đã xa rồi, Cô ơi !

Chúng ta sẽ chẳng bao giờ gặp lại nhau nữa ...!

Tôi vẫn còn nhớ. Cô cho thuê nhà phía trước để có thêm tiền xây xài. Không phải xây xài cho riêng một mình cá nhân Cô. Cô giúp các em học sinh nghèo học cho hết Trung học. Cô âm thầm làm như vậy. Đã nhiều năm nay...

Tôi chỉ biết một ít về bản thân Cô, do tình cờ như vậy. Chắc có lẽ còn nhiều hơn tôi biết !

Tuổi Cô đã cao quá rồi ! U100, phải biết !

Tôi rất yêu mến tính cách những người xưa như Cô. Nghe tôi đến, Cô ăn mặc chỉnh tề, niềm nở đón tiếp. Ra đón tiếp tận ngoài sân. Lúc về cũng tiễn ra xa, bịn rịn.

Cô luôn nói năng nhẹ nhàng, ôn hoà, từ tốn. Thỉnh thoảng, Cô ngược nhìn lên trên, cao hơn một chút để dễ dàng nhớ lại những kỷ niệm xưa và nói:

- Đâu, như hồi đó ..., nghe Tâm ...

Dáng điệu Cô rất dễ thương ! Em nhớ mãi hình ảnh đó của Cô, Cô ơi ...!



Cô Nguyễn Thị Cho đang cùng các giáo sư khác dự cuộc Họp Mặt của Ban Liên Lạc cựu Học sinh Tư Thục Nguyễn Trãi, tại nhà Thầy Nguyễn Ngọc Châu ...

10. HỌC TRƯỜNG TƯ THỰC NGUYỄN TRÃI

Lớp Đệ Tứ

Đến lớp Đệ Tứ, tức lớp 9 bây giờ. Các Thầy học gồm có:
 Thầy Trần Ngọc Bích: Quốc văn
 Công dân giáo dục: Nhạc sĩ Lê Thương
 Sinh ngữ 1, Pháp: Thầy Nguyễn Văn Sang
 Sinh ngữ 2, Anh: Thầy Vũ Văn Huệ
 Sử ký và địa lý: Thầy Nguyễn Ngọc Nhã
 Toán, Vật Lý, Hoá học, Vạn vật: Thầy Phạm Duy Nhượng
 Nữ công: Cô Nguyễn Thị Cho
 Cuối năm học, đạt hạng 5/67 học sinh.

Môn Toán là môn chính nhưng tôi học lên xuống thất thường. Hôm nào làm bài được, điểm số cao. Hôm nào làm không được, dĩ nhiên điểm số thấp. Cái này là từ trước đến nay vẫn vậy.

Toán ơi là Toán ...! Môn tự nhiên ơi là môn Tự nhiên !

Các môn học này sao thật quá phiền,

Chúng thường hay làm tôi phải đảo điên ...

Trước tiên nói về Thầy Trần Ngọc Bích.

Tôi thích học môn Quốc Văn, nhưng người dạy lại không được tôi ưa thích lắm. Cái gì cũng có nguyên do, khi xảy ra... Lần đầu tiên gặp Thầy, tôi thấy sao sao đó không biết nữa. Thầy đi người chòm về phía trước. Lúc nào Thầy cũng mặc bộ đồ lớn. Thầy hay đứng kế bên tôi lúc giảng bài. Với Thầy, nói thật, sao không có được tình cảm thân thương lắm...

Thầy hay nói “ tác giả “ là vừa “ tát “ vừa “ vĩa “, rồi cười cười. Điều đó không sao ! Sở dĩ chúng tôi sợ Thầy và né Thầy vì Thầy đến gần chúng tôi hôi mùi thuốc lá nồng nặc. Các ngón tay bị ám vàng. Mỗi lần Thầy đứng kế bên hỏi gì, tôi làm bộ không biết Thầy hỏi tôi. Tôi ngồi im lìm. Thầy phải nhắc lại. Tôi sợ phải đứng lên trả lời, mùi thuốc lá bay ra nồng nặc, dù Thầy không đang hút... Về sau, có lẽ Thầy đoán được, nên không xuống đứng cạnh chỗ tôi nữa...

Năm Đệ Tứ, môn Quốc Văn của tôi bị điểm không tốt như từ xưa đến nay.

Tôi nhớ khi học ở Trường Nguyễn Trãi, thỉnh thoảng, một vài Thầy nghỉ bất chợt. Sau nghe đâu các Thầy bị Công an theo dõi, rình bắt vì hoạt động chính trị. Chỉ nghe đồn đại vậy thôi. Chẳng biết đúng sai. Nhưng lần cuối cùng, một số Thầy không đến lớp dạy, rồi nghỉ luôn. Không biết đi đâu. Sau 75, một số Thầy ra làm chức sắc ...

Nhạc sĩ Lê Thương dạy môn Công dân giáo dục. Sao tôi không thấy Thầy có nét gì nghệ sĩ. Hay tại tôi không nhận ra. Thầy người Miền Bắc. Hơi mập mập, thâm thấp. Thường mặc sơ mi ngắn tay gọn gàng.

Vì môn này không quan trọng nên chúng tôi cũng học vậy thôi. Thầy chỉ đứng trên bục giảng hoặc ngồi tại ghế. Giảng bài bình thường. Một hôm, tôi bị bệnh, rất mệt nhưng vẫn đến lớp. Vào lớp, cảm thấy mệt quá nên lúc các bạn đứng lên chào Thầy, tôi vẫn ngồi yên, nép sau lưng các bạn. Nghĩ Thầy sẽ không thấy tôi đang ngồi. Không ngờ, Thầy xuống tận chỗ, hỏi tôi sao không đứng lên chào khi Thầy đến. Tôi trả lời vì mệt quá nên không đứng dậy. Thầy có vẻ hơi giận, nhưng kiềm chế lại, bảo tôi phải đứng lên khi các giáo sư vào. Nếu bệnh, nên nghỉ học ở nhà, hết bệnh hãy đến lớp ...

Thầy Nguyễn Văn Sang, ở Sài Gòn lên đây dạy. Nghe nói do Chị Kỳ, chị của chị Hương ở biệt thự Kỳ Hương giới thiệu với Ông Đốc Pháp.

Tướng Thầy mập mập, cao lớn, trắng trẻo, mang kính cận. Trông Thầy giống như một cậu ấm. Thầy tự lái xe hơi riêng từ Sài Gòn lên. Tôi không có ấn tượng nào nhiều về Thầy. Sao lúc đó, trường cứ đòi giáo sư hoài...

Thầy Nguyễn Ngọc Nhã cũng từ Sài Gòn lên dạy. Thầy tướng cao cao, ôm ôm. Không có kỷ niệm nào về Thầy. Năm học Đệ Tứ là năm có nhiều ấn tượng, nhất là lúc cuối năm học.

Trước khi kết thúc năm học, chuẩn bị nghỉ để về ôn tập đi thi. Trường cho thi thử. Chao ôi ! Lần này tôi làm được tất cả các môn học. Còn làm hay nữa chứ ! Thế là đậu Thủ Khoa kỳ thi thử. Thi lại lần 2 cho chắc ăn. Nhà trường yêu cầu như vậy. Lần này, không biết sao, tôi không làm được Toán. Thế là out ...!

Đúng là kỳ lạ !

Đi thi thật. Xuống thi ở Trường Hồ Ngọc Cân. Chúng tôi ở trọ nhà một người họ hàng của bạn gần trường thi. Gần như ăn chay, nằm đất vì nhà không rộng lắm. Nhưng rất vui. Ăn một nơi, tắm một chỗ khác, đi xa vô trong xóm ...

Đêm trước ngày thi môn Toán, sĩ tử tập trung rất đông ở Lăng Ông Bà Chiêu. Nghe nói đến đó sẽ được biết đề Toán. Ngóng cổ cò gần như cả đêm, sĩ tử ra về trong thất vọng tràn trề ... Chắc là tin vịt cò !

Thật là công cóc ! Đợi cũng như không...

Không làm được Toán, nên lần này “ out “ thật sự.

Buồn ơi là buồn !

Buồn mênh mang, buồn tràn lan... Nhưng rồi cũng qua đi. Vẫn lên lớp Mười, lớp Đệ Tam, học tiếp Trường tư thực Nguyễn Trãi. Chờ đợi ngày xuống Sài Gòn học lại.

Còn nhớ lúc đó học với Thầy Nguyễn Văn Thành. Sau 75, Thầy dạy Trường Chính trị ở Thủ Đức. Khi Thầy lên dạy chính trị ở Bình Dương, chúng tôi đến Trường Đảng thăm Thầy. Thầy vui lắm, nhưng làm sao nhớ được chúng tôi.. Chúng tôi nhắc lại, mỗi chiều có giờ dạy ở Trường Nguyễn Trãi, thỉnh thoảng, Thầy đến thăm Cô Chín, Cô Mười gì đó ở Trường Nguyễn Trãi cũ. Thầy cười nói chuyện xưa còn nhắc lại làm gì... Thầy Thành ăn mặc lúc nào cũng tươm tát. Phong thái chững chạc, sang trọng. Mang kính cận càng thêm vẻ trí thức. Lúc học lớp trên, chúng tôi phải đi qua chiếc cầu nhỏ, bắc từ Trường Nguyễn Trãi cũ qua trường Nguyễn Trãi mới ở hẻm đường Hùng Vương bây giờ.

Tôi còn nhớ Nhà Thơ Thanh Tâm Tuyền. Tôi không đọc thơ Thầy, nhưng nghe nhiều người ca tụng. Tôi hiếu kỳ nhìn Thầy quan sát, hơi ngạc nhiên. Mặt nhiều mụn, tóc hớt cao hai bên, phía trước hơi nhọn nhọn, dài và thẳng ra. Không đường rẽ. Khi đi chỉ nhìn ra phía trước, lưng hơi khòm. Đó là tôi nhớ vậy thôi ...!

Thầy Thầy hơi sao sao đó ! Thi sĩ, văn sĩ là phải thế à ? Tôi tự hỏi mình như vậy...!

Về sau, khi đi học ở Sài Gòn, tôi học Triết với Nhà Thơ Nguyễn Sa, nhà văn Nguyễn Sỹ Tế, Vũ Khắc Khoan. Không hề bị ảnh hưởng gì nơi họ vì tôi chẳng hề đọc tác phẩm của các Thầy bao giờ ...

Thầy Nhà Thơ Nguyên Sa mập mạp, tôi hơi thất vọng, không như tôi nghĩ trong đầu. Thầy Nguyễn Sỹ Tế hay cười bằng mắt, rất bình thản, an nhiên. Thầy Vũ Khắc Khoan vừa mập vừa hơi thấp do có bề ngang, mặt tròn, lúc nào cũng hơi đỏ. Nghe các lớp trên gọi Thầy là “cao bồi mặt cụt”. Tôi không hiểu là gì...! Có lẽ do mặt Thầy tròn hay sao ấy. Nhưng mái tóc Thầy nhìn thấy rất có vẻ nghệ sĩ.

Ôi, các Thầy tôi, những nhà văn, nhà thơ ...!

11. HỌC VÕ, HỌC VẼ

Trước khi đi Sài Gòn học lại lớp Đệ Tứ, tôi được ba tôi cho học võ.

Ba tôi nói, mời thầy về dạy võ cho các con được biết, được rõ thế nào là nghề văn, nghiệp võ. Ông Thầy dong dong cao, hơi gầy. Tôi không ngờ một người như thế lại giỏi võ. Thầy là một người họ hàng gọi ba tôi bằng chú. Chúng tôi gọi Thầy là anh. Thầy khá vui vẻ, đi đứng gọn gàng, nhanh lẹ. Đúng là con nhà võ.

Các anh tôi rất hào hứng, học rất siêng, rất vui thích. Anh Thầy dạy tới phiên tôi. Tôi nhảy lên đá về phía trước. Các anh tôi cười và giễu cợt:

- Trời trời, coi con nhỏ đá kìa ...! Cao chưa tới 5 tấc. Ghê quá! Ruồi muỗi bay thấp chắc trúng đòn hết, té lăn quay. Ha ha ha! Tôi không thích học võ. Sao mà không đá chân lên cao được như vậy chứ... Đã không thích, tôi không làm. Tôi muốn tự do làm theo ý thích mình nhiều hơn. Lần lần tôi chuồn luôn, không học nữa ...

Lúc ra trường đi dạy, làm việc ở hai nơi, tôi bỗng thích học võ để tự bảo vệ mình. Ở Trung Tâm Thủ Đức, toàn là “ thứ dữ “. Cần biết một ít thế võ để đề phòng, phòng thân. Chỉ tại tôi lo xa thôi ...!

Tôi đến Nhà Thờ, Trường Thánh Giuse sau 75, và bây giờ là Nhà Thờ Chánh Toà Phú Cường. Đứng bên ngoài, tôi nhìn vào bên trong một cách chăm chú. Đôi ba lần tôi đến đây xem, rồi suy nghĩ. Một số học sinh Trung học Trịnh Hoài Đức bây giờ đang học ở đó. Tôi thấy oải quá! Các em vật nhau té, tôi ngán quá, sợ đau.

Tôi không đến Nhà Thờ nữa. Bắt đầu đến chỗ dạy Vovinam. Từ Chợ Cá cũ đi lên, hướng Miếu Từ Trật, phía bên trái. Chỗ dạy này sao trống quá. Chỉ cần nhìn từ ngoài đường vào là thấy hết bên trong đang làm gì. Sao mà chẳng thấy thích thú, vui vẻ chút nào. Thế là rút lui có trật tự.

Lúc về, đi ngang qua Piscine, vào xem thử. Đôi lần đến đây, cảm thấy không thích. Bỏ luôn ý định học bơi!

Sau khi học thêu tạm, chủ yếu cho vui. Hết niên khoá. Thấy học thêu lâu đạt thành quả. Ngồi tỉa tốt, miệt mài, miệt mỗi

quá. Muốn học vẽ cho nhanh. Chỉ cần quẹt qua, quẹt lại là có thể có tranh, nhanh hơn thêu thùa nhiều ...

Tôi đến Trường Mỹ Thuật Công Nghiệp, bây giờ là Trường Mỹ Thuật - Văn Hoá, ở gần Cầu Ông Kiêm. Đề nghị nhà trường cho tôi học dự thính. Hiệu Trưởng đồng ý. Thế là vào học. Muốn học vẽ với anh Phạm Vĩnh Khương. Lúc đó, anh cũng đang dạy Mỹ Thuật ở Trung Học Trịnh Hoài Đức. Trực tiếp gặp anh, anh vui vẻ đồng ý.

Vào học lúc rảnh rỗi.

Một hôm, tôi lấy tay phải giơ ra nhắm về hướng người mẫu để đo. Bỗng nghe tay bị gạt mạnh, giật mình, hét hồn. Anh Khương khẽ lên tay đang nhắm của tôi, lúc đó đang cong lại ! Anh bảo:

- Phải nhớ luôn thẳng tay ra...

Chỉ học được vài tháng, đến 75, nhà trường lúc đó không nhận cho dự thính. Thế là đành nghỉ học. Chẳng ra ngô ra khoai gì. Mới bắt đầu học đã chấm dứt ! Nhưng cũng được một thời gian ngắn vui chơi ở đây.

Kề ra, tôi cũng có duyên với Trường Mỹ Thuật. Sau 75, được mời đến dạy Anh Văn ở đó. Bác Nguyễn Phùng Sử, dạy cùng trường Phú Cường 2, cấp 1&2. Bây giờ là Trường Tiểu học Nguyễn Du, gần Nhà Thờ Chánh Tòa Phú Cường. Bác gặp tôi và bảo Trường Mỹ Thuật đang thiếu người dạy Anh Văn, nếu cô rảnh cố gắng giúp họ. Họ thỉnh giảng đang hoang. Lúc đó tôi đã bắt đầu làm gia sư các nơi trong Thị Xã.

Lần thứ hai Bác gặp và đề nghị tiếp, tôi thu xếp và nhận dạy. Học trò Mỹ Thuật có hơi khác học trò bên phổ thông. Các em rất hiếu động, thích di chuyển trong lớp. Lúc đầu, phải nhắc nhở trong giờ học.

Ít lâu sau, do làm việc nhiều quá, tôi bị bệnh, phải nghỉ dạy nửa chừng. Nhà trường nhờ anh Như Thủy dạy tiếp. Anh Như Thủy đang làm Phó Chủ tịch Ban Liên Lạc Cựu Học Sinh Tư Thục Nguyễn Trãi. Tôi làm Thủ quỹ cho Ban.

Chị Hiệp, giáo sư dạy tại Trường Mỹ Thuật, đã nhận nuôi một đứa con lai. Mọi người đưa ý đề nghị tôi dạy Anh văn cho con chị. Chị dạy vẽ cho tôi. Học được một thời gian ngắn phải dừng lại vì công tác nhiều quá, không có thời gian rảnh để học. Bây giờ, tôi đang có một trò chơi vô cùng thích hợp và thú vị.

Thêu thùa vá may và nấu ăn, vẽ, tạo ra thành phẩm hơi lâu và mệt. Chơi trò mới này thật thú vị. Thành quả có ngay trong tích tắc. Thật tuyệt vời !

Tôi muốn nói chơi chụp hình. Lần này chỉ học lóm người này, người kia, từ học trò nhỏ cho đến học trò lớn ... đang theo học Anh văn tại nhà. Thỉnh thoảng, được biết một chút này, chút kia. Bây giờ, liên tục đi chụp hình bằng ipad. Thành quả đạt được trong nháy mắt.

Trò chơi này là thú vị nhất, dễ dàng nhất đối với tôi. Tôi rất say mê nó cho đến tận bây giờ. Chỉ biết chụp từ sau tháng 2/2017, khi đã mua ipad gần 1 năm.

Hiện tại, đang trong giai đoạn thích được chụp hình để được tìm hiểu về chính bản thân mình qua hình ảnh được chụp !

Việc này cũng khá là thú vị ...!

Phải kể thêm việc đi học khoá Tu Nghiệp Giáo Dục Doanh Thương nữa mới đủ, về trước 75.

Trong dịp nghỉ hè, tôi xuống Cần Thơ để thăm các bạn cũ cùng học ở Đại Học Văn Khoa Sài Gòn ngày xưa. Ông anh tôi đang dạy tại Trung Học Phan Thanh Giản.

Anh tôi học khoá kế toán, đánh máy, sửa máy chữ với các giáo sư khác tại Đại Học Cần Thơ. Khoá này được tổ chức tại Đại Học Sư Phạm Cần Thơ, hè 1970. Tôi xin vào học và cuối khoá được nhận chứng chỉ với danh nghĩa là giáo sư của Trung Học Trịnh Hoài Đức Bình Dương.

Ông Thầy quản lý và dạy khoá này đi tu nghiệp từ Mỹ về. Ông cho các học viên thay thế Ông dạy thực hành một số giờ dạy để họ được lãnh tiền dạy cho vui.

Còn sau 75, Phòng Giáo dục Thị Xã cử tôi đi học khoá Đào Tạo Cán Bộ Quản Lý Trường học. Lớp này mở tại Trường Trung Học Trịnh Hoài Đức cũ.

Trước khi học khoá này, để bắt đầu dạy Ngoại ngữ Anh và Pháp theo quan điểm của Nhà nước đưa ra, chúng tôi đã được tập trung nghe giảng dạy từng đợt, cải cách sách Tiếng Anh từ lớp 6 trở lên.

Những người dạy đa số là những người đã từng du học nước ngoài trước 75...

12. HỌC TRƯỜNG NGUYỄN KHUYẾN

Một đứa cháu họ ở Trương Bình Hiệp xuống ở nhà tôi đi học. Rồi hai đứa cùng đi Sài Gòn, ở nhờ nhà chú của nó. Tại đường Nguyễn Thông, Quận 3.

Trước khi tôi đi, ba tôi dặn dò đủ thứ. Việc gì nên làm, việc gì không nên làm. Ba tôi dạy rất kỹ lưỡng, rào trước đón sau, không thiếu thứ gì ...!

Cùng ở chung với tôi chỉ có thím Tám, với hai đứa cháu của thím là Bé Tám và Bé Mười. Tôi gọi là chị Tám. Hai đứa nó gọi là thím Tám. Chú Tám đi làm cho RMK, hình như ra tận Miền Trung. Rất lâu mới về một lần.

Buổi tối, khi chị lên lầu, chuẩn bị ngủ, chúng tôi vẫn ở dưới lầu cùng nhau học hành. Bé Mười học cùng lớp Đệ Tứ với tôi. Bé Tám học trường Quốc Gia Âm Nhạc. Hai đứa dạy tôi học đàn, rất chăm chỉ nhưng tôi không học vì bấm dây đau tay quá. Chúng tôi nói bao nhiêu cứ nói, tôi nhất định không chịu học nữa ...

Sau chúng tôi chơi cầu cơ. Thấy trái tim bằng gỗ ván hòm, tôi hết hồn. Một người quen gọi con xuống đây học, là Tr. D. Hai đứa Bé Mười và Tr. D. để tay lên, cơ chạy rất nhanh. Còn tôi để tay lên cơ với Bé Mười hoặc Tr.D. không bao giờ cơ chạy. Có lẽ tôi nặng bóng vía. Ngày xưa gọi vậy, nhưng ngày nay đọc báo, tôi thấy gọi là “ người có tần số cao “. Chị Tám biết nên cấm không cho chơi cầu cơ nữa. Chị bảo chơi cầu cơ như vậy ma sẽ vào nhà ở ... Thế là tan hàng !

Ở Trường Nguyễn Khuyến, tôi và Bé Mười, mặc dù là hai học sinh ở tỉnh lẻ xuống nhưng cũng có ít tiếng tăm. Bé Mười giỏi về các môn Khoa Học Tự Nhiên, còn tôi thì các môn Khoa Học Xã Hội.

Tôi nhớ đến Thầy Nguyễn Văn Ngải dạy môn Công Dân Giáo Dục. Thầy còn rất trẻ. Lúc nào cũng ăn mặc giản dị. Một hôm, ngồi học trong lớp, giờ học của Thầy. Vì môn này không được chú trọng lắm nên ở lớp học sinh thỉnh thoảng hay nói chuyện riêng với nhau. Khi Thầy quay lên bảng để ghi bài, một bạn khều tay tôi, tôi nói chuyện với bạn. Chẳng may bất ngờ Thầy quay xuống và bảo tôi lên bảng, khi thấy tôi đang quay qua bạn và đang nói.

Sau khi tôi đứng cạnh Thầy, dưới bục giảng, Thầy hỏi:

- Chị hãy trả lời, trên thế giới này có bao nhiêu nước tổ chức quân đội.

Tôi ngần người ra suy nghĩ vì tôi không biết chính xác là có bao nhiêu nước trên thế giới. Tôi ít quan tâm chuyện này, đến những con số. Chúng nó là khắc tinh của tôi ...!

Cuối cùng, tôi trả lời:

- Thưa Thầy, mỗi nước đều phải tổ chức quân đội để bảo vệ biên cương...

Nghe xong Thầy gật đầu, ra lệnh:

- Chị về chỗ đi. Nhớ đừng nói chuyện trong giờ học nữa nhé. Thế là tôi thoát nạn ! May phước Thầy không hỏi tiếp ...

Khi học ở Trường Nguyễn Khuyến, tôi thường trốn, không dám gặp mặt Thầy dạy Văn. Không hiểu sao cho đến tận bây giờ tôi vẫn không thể nhớ lại được tên Thầy. Học bạ tôi vẫn còn giữ. Trong đó không ghi tên các Thầy dạy. Chỉ có chữ ký khi phê học lực, hạnh kiểm. Không thể nào đoán ra hết các chữ ký của ai. Học bạ chỉ ghi kết quả học ở Học kỳ 1 và 2. Không ghi kết quả cuối năm học. Như vậy, bộ phận Văn phòng làm việc không đầy đủ, đúng đắn. Có lẽ vậy !

Thầy khá lớn tuổi, người miền Bắc. Một hôm Thầy giảng Truyện Kiều, tình cờ Thầy bảo tôi đọc một đoạn. Tôi đọc xong đoạn ấy, Thầy gật gù bảo:

- Phải thuộc thế chứ !

Rồi Thầy bảo tôi đọc từ đầu truyện xuống. Tôi đọc xong khoảng mấy chục câu, Thầy bảo:

- Được rồi, chị ngồi xuống đi.

Từ đó về sau, thỉnh thoảng, lúc ra chơi gặp tôi, Thầy hay kêu tôi lại bảo đọc Truyện Kiều cho các học sinh khác nghe. Gặp đâu Thầy bảo đứng đọc tại đó. Vì vậy tôi thường hay tránh gặp Thầy. Trong lớp, Bé Mười luôn đạt điểm lớn về các môn Tự nhiên, nhứt là môn Toán. Khi các học sinh cùng lớp biết chúng tôi từ Bình Dương xuống nên họ có hơi khó chịu, ganh tị. !

Tôi không hiểu tại sao lúc học ở đây, tôi gần như không có ấn tượng nào về các Thầy Cô khác.

Đến kỳ thi tốt nghiệp, chúng tôi đến Trường Gia Long thi. Ngày xưa tôi nhớ Pháp Văn, Anh văn thường phải làm luận. Lần này Tô Đãi, tôi làm Toán kha khá.

Thế là qua được kỳ thi một cách nhẹ nhàng ! Thích quá !
Tôi nhớ khi chưa có kết quả thi, đã có học sinh tự tử. Nghe ồn ào trong trường thi, lúc chưa có kết quả chính thức. Các giám khảo rò rỉ thông tin kết quả ra ngoài. Nghe tin mình thi rớt, một học sinh đã tự tử. Tai hại thiệt !

Nhón nháo một lúc ở trường thi, rồi thôi. Mọi người bận xem kết quả chính thức.

Tôi không hiểu tại sao người học sinh đó đã phải hành xử như vậy. Sao đành bỏ cả cuộc đời vì một chuyện cỏn con như vậy...!
Tôi cũng đã từng nhưng có sao đâu ?

Lần này, sau khi bàn luận, lên lớp 10 vào học Trường Thủ Khoa.

13. HỌC TRƯỜNG THỦ KHOA

Trường Thủ Khoa, ở Cầu Muối, lúc đó cũng khá có tiếng tăm. Không hiểu sao tôi lại nghe lời đi học ở đây.

Năm này là năm lớp 10, lớp Đệ Tam.

Sứ ký do Thầy Lê Ngọc Huỳnh dạy. Khi lên lớp Đệ Nhị, học ở Trường Sơn, tôi được học với Thầy thêm môn Địa Lý.

Thầy cao lớn, đã có tuổi, ăn mặc chững chạc.

Thầy có cách dạy rất vui, không giống ai. Cũng không ai dạy giống Thầy. Tôi cho cách dạy của Thầy khá tuyệt. Thầy rất khuyến khích học sinh, mớm ý cho chúng tôi rất hay khi chúng tôi quên...

Tôi chưa từng thấy người Thầy nào có cách dạy như thế. Chúng tôi rất thích được trả bài. Được gọi trả bài, cứ yên chí. Lỡ quên chỗ nào Thầy nhắc khéo để có thể tiếp tục cho đến hết ! Thầy rất kiên nhẫn.

Môn Quốc Văn được học với Thầy Phạm Mạnh Cương. Thầy cũng là một nhạc sĩ, nhưng hình như không nổi tiếng lắm. Thầy dạy Quốc văn, Triết, Nhạc.. Thầy người Miền Trung. Người thầy học duy nhất người Miền Trung trong đời tôi. Trông hơi ít có vẻ thuộc loại "sĩ" lắm. Tôi có cảm tưởng Thầy chắc ít ăn uống nên cơ thể gầy yếu.

Anh vẫn được hai thầy Hoàng Lý Văn và Trần Quang Diễm dạy.

Thầy Diễm du học từ nước ngoài về. Thấy khá mập, rất trắng trẻo và thấp người. Không có gì đặc sắc về các thầy học này. Tôi học rất tốt môn họ dạy.

Pháp văn do Thầy Nguyễn Văn Linh và Roch Cường phụ trách.

Thầy Roch Cường khá nổi tiếng. Thầy mở lớp dạy thêm rất đông người học. Thầy đi hơi khom lưng. Mặt mũi không có nét gì khá đặc sắc. Da hơi ngăm. Nhưng mồm miệng rất lạnh lợi. Nói, giảng bài rất to. Hay đi tới đi lui từ đầu lớp đến cuối lớp. Hai tay chấp sau lưng.

Thầy Nguyễn Văn Linh đẹp như tài tử màn bạc. Thầy du học từ nước ngoài về. Nhìn Thầy không có nét nào dưới mức hoàn hảo. Có điều tôi hơi ngạc nhiên. Thầy thường đi xe hơi sang trọng, ăn mặc rất đẹp để đến dạy. Đôi lúc Thầy ăn mặc hơi nhếch

nhác đi bộ đến trường. Lúc về cùng đường chúng tôi, thấy xích lô đang chạy và ngừng lại vì đèn đỏ, Thầy tự động leo lên ngồi chễm chệ, bảo chờ đi..,

Một hôm, Thầy bảo tôi lên bảng chia động từ "aimer" bằng cách đặt một câu đơn giản. Tôi ghi lên bảng. Thầy kiểm tra, gật gù đầu một chút, rồi cười nhẹ và cho ý kiến :

- Ông ta yêu thích lòng bác ái. Câu này nghe ra cũng được. Nhưng mà...nhưng mà... nên nhớ ông ta yêu thích lòng bác ái, chưa chắc ông ta là một người có lòng bác ái. Hai cái này khác nhau xa !

Nghe vậy, tôi về chỗ ngồi im và suy nghĩ. Thầy nói quá đúng, một người yêu sự công bằng chưa chắc người ấy là người công bằng... Quá hay ! Tôi rất thích lời nhận xét của Thầy. Và sự yêu mến Thầy trong lòng tôi tăng lên ! Sao từ xưa tới nay, tôi chưa nghe ai nói như vậy, dạy như vậy...!

Thật ra, khi đó, tôi chỉ biết ăn học, không quan tâm đến những chuyện khác. Tôi còn ngu ngơ lắm. Chỉ sống trong thế giới của riêng mình.

Kết thúc năm học khá tuyệt...

Tôi được xếp hạng 6/65 học sinh. Sau đó, được đi lãnh thưởng ở một rạp hát, được tổ chức khá long trọng.

Năm này, môn Toán tôi học khá lắm. Chỉ còn ị ạch ở môn Lý hoá !

14. HỌC TRƯỜNG TRƯỜNG SƠN

Qua Trường Trường Sơn, học lớp 11, lớp Đệ Nhị. Lúc đó, trường này là một trường khá nổi tiếng.

Thầy Hiệu Trường là Thầy Nguyễn Sỹ Tế, một nhà văn có tiếng tăm lúc bấy giờ.

Môn Quốc văn do hai Thầy Vũ Khắc Khoan và Nguyễn Sỹ Tế phụ trách. Tuy học các Thầy, nhưng tôi chưa hề đọc văn thơ của các Thầy bao giờ. Tôi không có thói quen đọc những tác phẩm ngoài chương trình học. Do đó, tôi không hề bị ảnh hưởng bởi bất cứ nhà văn, nhà thơ nào khác. Dù họ là Thầy học của tôi. Tôi chỉ đọc văn thơ của người xưa, trong chương trình học...

Thầy Hiệu Trường Nguyễn Sỹ Tế đáng khá cao ráo. Da hơi ngăm, vẻ dáng khỏe mạnh. Tóc cắt ngắn. Thầy có thói quen cười bằng mắt. Hay cười cười, ít nói, rất khoan thai.

Có một chuyện đã xảy ra. Mãi bấy giờ tôi còn nhớ như in trong đầu. Lần đó, cuối năm, gần giáp Tết, chỉ học nửa tháng, nhưng thư ký yêu cầu học sinh phải đóng học phí cả tháng. Còn nhỏ nên chúng tôi thiếu suy nghĩ. Một học sinh đã lên Văn Phòng nói với thư ký yêu cầu của chúng tôi:

Sao chỉ học nửa tháng mà phải đóng học phí nguyên tháng. Anh thư ký này bảo cứ đóng nguyên tháng. Đương nhiên chúng tôi hơi bất bình... Nói là chúng tôi, chứ thực sự tôi chỉ là yên lặng, không tham gia...

Nghe được chuyện này, Thầy Nguyễn Sỹ Tế chỉ cười nhẹ, cặp mắt long lanh sáng, để hai ngón tay lên môi trên, ôn tồn bảo thư ký hãy trả tiền nửa tháng học cho chúng tôi. Anh thư ký tức lắm nhưng không dám cãi lại.

Sau khi lấy lại tiền rồi, tôi bỗng dưng thấy mình sao sao đó.

Tại sao tôi lại nhận lấy số tiền này. Nhớ lại việc đã xảy ra, tôi rất thương và kính nể Thầy Nguyễn Sỹ Tế vô cùng. Thầy lúc nào cũng thản nhiên như chưa từng có việc gì xảy ra ...! Nụ cười của Thầy rất bao dung... Có chuyện gì thú vị, ánh mắt Thầy sáng lấp lánh, miệng cười cười trong yên lặng. Có lẽ đối với Thầy, mọi chuyện chẳng nghĩa lý gì. Thầy không đứng cùng góc độ như mọi người, với nụ cười đặc biệt!

Thầy Vũ Khắc Khoan cũng khá nổi tiếng. Nói đến Thầy, người ta hay nhắc đến tác phẩm “Thần Tháp Rùa”. Đáng Thầy

đậm người, có bề ngang. Mặt lúc nào cũng có màu hồng đỏ, tròn đầy. Mái tóc hơi xoăn, pha chút nét nghệ sĩ. Thỉnh thoảng, trong lúc giảng bài, Thầy hay lấy bàn tay vuốt nhẹ tóc ra sau. Mái tóc khá bông bênh, có nếp.

Không biết sao Thầy có biệt danh là “Cao bồi mặt cụt “. Thường tôi thấy dân cao bồi, mặt dài dài. Có lẽ, mặt Thầy tròn, nên có biệt danh đó....

Thầy ăn nói ôn tồn, nhỏ nhẹ. Một hôm Thầy chấm bài luận xong, mang vào trả lại cho chúng tôi. Thầy hỏi một bạn nam, từ đâu mà bạn ấy dùng từ “u mặc“.

Bạn đã trả lời. Nghe xong cả Thầy và chúng tôi đều chưng hửng:

- Dạ, em lấy từ đó trong tác phẩm của Thầy.

Mặt Thầy hơi đỏ, không hiểu sao Thầy không nhớ mình đã dùng từ này trong bài viết của mình. Thầy nở nụ cười hơi ngớ ngàng...

Anh bạn cùng lớp đã giải thích từ này là phiên dịch từ “humour“. Bây giờ, nhớ sao tôi viết lại vậy !

Thầy Nguyễn Duy Nhượng lại xuất hiện ở Trường Trường Sơn, dạy tôi môn Lý Hoá. Quả thật Thầy là một người đa năng. Dạy nhiều môn khác nhau... Ngoài ra, Thầy cũng có tay nghề riêng khéo léo khác ngoài việc dạy học.

Thầy hay cười cười nói nhiều bà vợ chỉ biết cho chồng con sáng ăn thịt kho hột vịt, chiều cho ăn hột vịt thịt kho, một cách rất khôi hài. Hình như Cô là một tiểu thư khá đẹp nhưng không phải là nội trợ giỏi. Nghe đâu Thầy thường bao bọc hết ...!

Có một lần, Thầy đột xuất gọi Bé Tám đến nhà Thầy để cùng đi xem một cuốn phim hay. Tôi cùng đến nhà Thầy và đi xem phim. Thầy hay bắt chọt làm như vậy. Khi chúng tôi đến rạp chiếu phim, vào rạp, vừa đúng lúc phần phim chính bắt đầu. Pháp văn do hai Thầy Nguyễn Ngọc và Nguyễn Ngọc Diễm phụ trách. Thầy Nguyễn Ngọc phụ trách một cư xá cho sinh viên học sinh lưu trú. Tôi đã từng tiếp xúc với Thầy để xin vào, nhưng rất tiếc đã hết chỗ, vì lúc đó đang giữa năm học. Thầy bảo hãy đợi, khi nào có chỗ trống Thầy sẽ báo cho hay.

Thầy Nguyễn Ngọc Diễm, người Miền Bắc. Còn rất trẻ. Tướng óm o gầy yếu. Trông khá tội nghiệp ! Nghe các bạn kể Thầy rất thích mặc quần jeans. Người yêu Thầy không đồng ý vì

tướng tá Thầy không hề hợp với kiểu quần này. Nghe các bạn nói vậy, tôi chỉ cười cười. Không biết từ đâu mà các bạn có thông tin đó ...! Thầy bảo để Thầy mặc quần jeans ban đêm sẽ ít người thấy Thầy mặc không đẹp.

Không hiểu sao, lúc đó, chúng tôi thường được học một môn do hai thầy dạy. Môn Anh văn do Thầy Nguyễn Xuân Kỳ và Đỗ Khánh Hoan phụ trách.

Thường các Thầy tự in sách riêng và dạy cho học sinh. Tôi nhớ lúc đó, chúng tôi chỉ cần học sách do chính các Thầy dạy biên soạn, in riêng. Không phải cùng học một loại sách như nhau. Những quyển sách in sau đương nhiên phải hay hơn mới được học sinh chọn ...

Các môn chính đều vậy ! Hay thật !

Vì bắt đầu từ lớp 10, được chọn ban, tôi chọn ban C. Môn Toán không còn là con “ ác mộng “ đối với tôi nữa. Chỉ là một môn phụ, không bị điểm liệt là có thể an toàn đỗ đạt ! Môn Toán chỉ thi vấn đáp ở kỳ thi Tú Tài 1 và 2.

Thầy Đinh Tiến Lãng dạy Toán. Dĩ nhiên môn này tôi chỉ học tầm tạm. Do đó tôi ít quan tâm đến Thầy dạy.

Không hiểu sao đến lớp 11, giờ xem lại học bạ, tôi sững sốt. Môn Toán không hiểu sao tôi đạt hạng nhất cả Học kỳ 1 và 2.

Anh văn và Pháp văn tôi thường đạt điểm số cao.

Nói chung, đến lớp 11, học ở Trường Trường Sơn, bỗng dưng các môn Tự nhiên tôi tiến bộ nhanh. Có lẽ do chương trình ban C, các môn này không được đặt nặng. Xem như tôi được giải thoát ...!

Học kỳ 1, thứ hạng 2/65 học sinh

Học kỳ 2, thứ hạng 3/69 học sinh

Cả năm xếp thứ tự hạng 2/65 học sinh

Còn một kỷ niệm lúc đang học Trường Trường Sơn. Một lần, tôi đi gần đến Trường Trường Sơn, nghe bom đạn ì xèo phía trước. Lúc đó, có hai phi công, lái máy bay đang oanh tạc Dinh Độc Lập.

Tôi rất ham mê học, định cứ tiếp tục đến trường. Càng lúc càng thấy không ổn bèn quay về nhà ở Xóm Bàn Cờ. Lúc này, ở nhà, chị Ba, dâu của bác tôi, đang rất lo lắng không biết sao đợi mãi không thấy tôi về. Chị thậm bảo sao cô Sáu nó giờ này còn lo học, không chịu về nhà. Khi thấy tôi về nhà, chị mừng quá đỗi !

Chị dặn, hễ đi học thấy gì không ổn cô lo về nhà cho chị yên lòng. Rủi có gì xảy ra, chị không biết làm sao ăn nói với Chú Bảy...!

Nghĩ lại, sao lúc đó tôi khờ quá !

Bom đạn ì xèo mà vẫn không mau mau chạy về nhà. Thật ra, đâu có nghĩ đến chuyện kinh thiên động địa như vậy xảy ra ...!

15. HỌC THÊM

Nếu nói ngày xưa không có học thêm, thật ra cũng không hẳn đúng. Có nhiều lớp luyện thi, rất sôi nổi.

Khi đã xuống Sài Gòn học lại lớp Đệ Tứ ở Trường Nguyễn Khuyến, tôi đã đi học thêm môn Toán là môn tôi sợ nhất...!

Tôi học tại trường Bồ Đề ở Cầu Muối. Lúc đó hệ thống các trường Bồ Đề trong toàn quốc do Thượng Tọa Thích Quảng Liên sáng lập. Sau này, khi tôi học ở Đại học Văn Khoa Sài Gòn, đã đến dạy tại đây. Do Thầy Thích Quảng Liên, sư phụ của tôi ở Đại học Văn Khoa giới thiệu...

Ngày xưa, các trường treo các bảng ghi tên các thầy dạy thêm. Những thầy nổi tiếng rất được các học sinh theo học. Tôi có cảm tưởng như các thầy là những đào kép cải lương, diễn viên màn bạc. Rất được trọng vọng. Thấy tên các thầy nổi tiếng dạy được treo ở đâu là học sinh tấp nập đến đấy ...

Ở Trường Bồ Đề Cầu Muối, tôi học Toán với một ông Thầy hơi gầy, dạy rất hay, rất dễ hiểu và vui. Không hiểu sao tôi không nhớ tên Thầy.

Khi đến lớp, Thầy đi mình không. Chẳng hề mang sách vở gì theo. Vào lớp, Thầy đọc đề Toán cho học sinh ghi, không nhìn vào sách vở nào. Thầy đã thuộc lòng ! Lúc vẽ các hình tròn trên bảng, Thầy chỉ cần một nùi giẻ dài và một cục phấn trắng. Quay một cái nhanh nhẹ là thành hình tròn như người ta sử dụng côm - pa.

Thầy thường nói phải học như thế nào mà khi thi muốn rớt cũng không thể nào rớt được ...!

Tôi cũng học thêm môn Văn ở đây với một ông thầy mà tôi không nhớ tên. Thầy hơi lớn tuổi, hơi mập, cao lớn. Thầy đến trường bằng xe hơi bóng loáng. Được học trò hoan nghênh đón rước như người ta ngày nay, tiền hô hậu ủng, đón các diễn viên từ nước ngoài xa xôi đến hay ở trong nước đến nơi nào đó. Thậm chí còn có những người hâm mộ, hôn cả ghế mà họ đã ngồi một cách say sưa... Đó là tôi nghe nói vậy, không thực sự chứng kiến. Các thầy tự in sách riêng của mình để dạy. Rất nhiều sách được in. Dĩ nhiên những quyển sách được in sau phải được biên soạn hay hơn những sách trước. Các sách môn Toán, Anh văn, Pháp

văn ... rất nhiều. Không phải học cùng chỉ một quyển sách do Bộ Giáo dục in ấn và bán như ngày nay.

Tôi đi học thêm môn Pháp văn với Thầy Roch Cường. Lớp học đông lắm.

Đến giờ học, các trung tâm dạy thêm này đông đảo, náo nhiệt. Học sinh đi đầy đường, gần trung tâm, trước giờ học. Hết ca này đến ca khác, vô cùng nhộn nhịp.

Trước khi vào Trường Trưng Vương học lớp 12 C, tôi đi học Triết, lớp đêm với Thi sĩ Nguyễn Sa Trần Bích Lan. Một lớp học đêm, đông ơi là đông. Giờ về chen chúc nhau ra về

Tôi không hề đọc thơ của Thi sĩ Nguyễn Sa, cũng như các thi sĩ hiện đại, dù là thầy học của tôi.

Trước khi gặp mặt Thầy, tôi cứ nghĩ Thầy là một người nho nhã, gầy yếu ... Thật ra Thầy không phải như vậy ! Vì thế tôi hơi thất vọng một chút, trong lần đầu tiên gặp mặt. Tôi nhớ môi Thầy hơi thâm, da trắng trẻo như phụ nữ, hơi mập !

Thường học Triết chủ yếu là ghi chép nhiều hơn. Khi ghi chép bài do Thầy nói, đọc, thỉnh thoảng tôi ngược lên nhìn. Lòng tự hỏi sao một người có dáng vóc như vậy lại có thể là một thi sĩ... Tôi nói ý nghĩ đó cho các bạn đồng học nghe. Bọn họ cười quá chừng !

Họ bàn tán cùng nhau về những bài thơ do Thầy Nguyễn Sa sáng tác. Cái gì hình như là:

Nắng Sài Gòn anh đi mà chợt mát ... áo lụa Hà đông ... v. v

Họ bàn, mặc kệ họ. Sao tôi vẫn thờ ơ ! Không hiểu tại sao họ lại mê man như vậy ...

Tôi vốn không ưa thích những gì quá ướm át, rên rỉ, sâu khổ, như muốn chết lên chết xuống vì yêu đương ..., dù người viết già hay trẻ !

Khi lên FB, nhiều bạn bảo tôi đọc những câu thơ ướm át, khóc than, sâu não của một ai đó. Tôi cũng đọc thử, thấy thiên hạ LIKE vô hồi kỳ trận, tôi chỉ thấy oải quá ! Thầm nghĩ tại sao người ta có thể sống trong một thế giới kỳ lạ, u buồn đến thế ! Chụp hình tôi không cười, ít cười, cũng có cười khi có gì đáng cười. Nhưng đọc thơ văn rên rỉ, sâu mộng như vậy, tôi chịu thua thôi !

Tôi thấy người ta yêu nhau đòi chết lên chết xuống. Cuối cùng thì sao ? Vài chục năm sau, chết vì già yếu bệnh tật, vì tai nạn này nọ Chẳng phải chết vì yêu...!

Đoạn này viết hơi ngoài lề của tựa đề bài viết. Nhưng dầu sao nó cũng có dính líu chút xíu đến ... thơ văn thi phú ... Chưa đến nổi lạc đề !

16. HỌC TRƯỜNG TRUNG VƯƠNG

Sau khi học hết lớp 11 ở Trường Trường Sơn, tôi được tuyển vào Trường Nữ Trung Học Trung Vương. Lúc đó Ban C, lớp Đệ Nhất rất ít học sinh. Được tuyển vào chẳng khó lắm ...

Lớp chúng tôi học ở trên lầu. Nhà trường cấm không được mang guốc, chỉ được mang giày dép. Không hiểu sao, các nữ sinh lại rất thích mang guốc. Đang đi lọc cọc trên lầu, thấy nữ giám thị, vội vàng xách guốc lên. Các bạn học các lớp ở dưới lầu luôn thoải mái, tha hồ mang guốc.

Mỗi ngày thứ hai đầu tuần, chúng tôi phải mặc áo dài màu xanh nước biển để làm lễ chào cờ. Màu áo xanh rất đẹp, nhưng mặc vào thấy da mặt hơi có màu xanh xao. Một số nữ sinh son phấn nhẹ nhẹ để khỏi bị phê bình.

Bắt đầu từ niên khoá này tôi để tóc dài. Đến cuối năm tóc đã khá dài. Lớp học của tôi đa số là dân Miền Bắc. Họ ngạc nhiên tại sao tôi không vào Trường Nữ Trung Học Gia Long. Tôi cũng chẳng biết tại sao. Gia đình bảo học đâu, tôi học đó. Các bạn rất chịu khó học hành, lại lanh lợi vô cùng. Còn tôi lơ mơ, chẳng ganh đua cùng ai. Học được bao nhiêu hay bấy nhiêu ...!

Vậy mà lúc mới vào lớp bữa đầu tiên, tôi đã chiếm được bàn nhất, dãy giữa làm các bạn tức tối lắm. Đề nghị tôi xuống bàn nhì để cho bộ tam họ được ngồi cùng nhau. Tôi làm lơ. Cứ ngồi đấy cho đến cuối năm học.

Hình như ngày xưa người ta ít quan tâm đến trường công. Các gia đình muốn con cái học ở trường tư để không bị lệ thuộc nhà nước.

Tuy chỉ học ở Trường Nữ Trung Vương một năm thôi nhưng tôi cũng có một ít kỷ niệm. Hiệu Trưởng lúc bấy giờ là Bà Tăng Xuân An.

Tôi học Triết với Thầy Nguyễn Ngọc Thọ. Thầy là người Mỹ Tho, theo Thiên Chúa Giáo. Sau này, nhờ Thầy và bạn của Thầy là anh Phạm Ngọc Đánh, đều là giáo sư Triết, giúp tôi làm cho Bộ Xã Hội, ở Trung Tâm Giáo Hoá Thiểu Nhi Thủ Đức, do Tây Đức tài trợ ...

Khi học Văn Khoa, tôi gặp một sinh viên lớn tuổi hơn tôi, là bà xã của Thầy. Chị hay than phiền không lúc nào kho thịt được Thầy khen. Mặc dù chị về tận Mỹ Tho học cách kho thịt của mẹ

chồng. Chị bảo hình như trong nồi thịt có thêm tình mầu tử nên nó ngon hơn ...

Thầy Thọ, tướng hơi nhỏ, thấp, gầy. Rất hiền lành chân chất. Học trò hay trêu ghẹo Thầy. Thầy chỉ cười cười, không nói gì. Các bạn thấy Thầy đi ngang thường hỏi nhau để trêu ghẹo một chút cho vui:

- Sáng nay uống gì trước khi đến trường ?

- Uống sữa Ông Thọ ...

Rồi cả bọn cùng cười !

Thầy chỉ cười, lắc đầu nhẹ.

Môn Triết cũng có một Linh Mục dạy. Đó là Thầy Trần Văn Hiến Minh. Thầy là người khá có tiếng về dạy Triết lúc đó. Thầy in sách riêng.

Đặc biệt là Cô Nguyễn Thị Lan du học từ Mỹ về, rất thương tôi. Tôi cũng rất thương Cô.

Một hôm, tôi không muốn trả bài. Tôi ra đứng trước cửa lớp đón Cô và nói nhỏ:

- Hôm nay Cô đừng gọi em trả bài nha.

Cô Lan lúc đó đã lớn tuổi, cỡ tuổi mẹ tôi. Cô lấy tay nhẹ nhàng đẩy tôi ra và cười, nói:

- Chị thiệt là, tôi không biết ...

Tuy nói vậy nhưng hôm đó Cô không gọi tôi lên trả bài. Trước khi gọi tên ai, Cô lại nhìn tôi cười cười như trêu ghẹo tôi. Thịnh thoảng, ở trong lớp, Cô hay nhờ tôi giúp việc này, việc kia, nhất là trong việc chuẩn bị sắp xếp hình ảnh các bài thuyết trình theo chủ đề tiếng Anh. Cô đưa báo, tạp chí, bảo tôi cắt các hình và dán vào một bìa lớn... Những giờ thuyết trình rất sôi nổi. Chúng tôi rất thích.

Vì thấy Cô và tôi thân nhau nên các bạn hay trêu: Cô Lan là mẹ của tôi.

Ở Trường Trưng Vương, chúng tôi còn học thêm tiếng Anh, tiếng Pháp với người nước ngoài. Giáo sư tiếng Anh do Hội Việt Mỹ cử đến, còn tiếng Pháp do Trung Tâm Văn Hoá Pháp. Chúng tôi học miễn phí vì hai nơi này muốn phổ biến Văn hoá của họ. Chủ yếu là học nói, đàm thoại.

Thường sau mỗi khoá học, để từ giã các thầy cô người nước ngoài, chúng tôi đóng góp tiền lại để mua quà tặng. Đôi với giáo

sư nữ, chúng tôi tặng áo thêu bằng tay. Các nam giáo sư chúng tôi tặng thuốc hút.

Có một lần, một nữ giáo sư người Úc đến thay thế. Khi Cô vào lớp, chúng tôi đứng dậy chào. Cô chào lại, nhưng chúng tôi không hiểu Cô nói gì. Thấy vậy, Cô vẫy tay bảo ngồi xuống. Tại Cô nói giọng Úc nên hơi khó nghe.

Khi đến lớp, Cô phát cho chúng tôi mỗi người một bảng tên, để phía trước trên bàn học. Những tên này bằng tiếng Anh. Đôi khi Cô kêu mãi tên, chẳng ai đứng dậy, Cô phải chỉ vào. Mỗi lần một bảng tên khác nhau nên chúng tôi không thể nhớ rõ ...

Trong học bạ ghi điểm số tôi đã của

- Triết học: 100

- Pháp văn (sinh ngữ 1): 60

- Anh văn, Sử, Địa: 40

- Lý, Hoá, Toán, Vạn Vật, Thể Thao: 20

Thầy Đỗ Danh Tâm dạy môn Vạn Vật.

Thầy hơi thấp người. Khá hiền lành. Thường bị các bạn trêu ghẹo. Mỗi khi gặp Thầy, vài bạn cao làm bộ đi ngang gần Thầy, rồi lấy tay giờ ngang gần đầu Thầy xoè ra đưa ngang qua để đo. Những lúc như vậy, Thầy chỉ cười nhẹ, không nói gì. Ghẹo trêu mãi, các bạn chán vì không thấy Thầy phản ứng, nên thôi ...

Cô Ngọc dạy Pháp văn. Gương mặt rất thanh tú, duyên dáng. Rất tiếc, không biết sao lưng Cô hơi tòm. Các bạn đều khen Cô đẹp và bảo chồng Cô là Bác sĩ. Các bạn bàn nhau:

- Cô mình chỉ có thể làm phát thanh viên, chỉ ngồi một chỗ mà đọc tin thôi.! Bác sĩ cũng chẳng sửa lưng Cô cho đẹp hơn ...

Cuối năm, chúng tôi thi Tú Tài 2. Khi chấm điểm môn Triết về, Thầy Thọ bảo bài thi của tôi được chọn đưa ra Hội Đồng chấm điểm chung để rút tĩa kinh nghiệm, trước khi chấm chính thức các bài khác. Thầy biết là bài của tôi vì Thầy nhận ra chữ viết của tôi rất đặc biệt, không lẫn vào đâu được. Bài đạt điểm tối đa theo qui định của bài chấm thử.

Các môn chính hệ số rất cao. Chỉ cần đạt những môn chính, các môn phụ được qua luôn dễ dàng. Miễn là các môn phụ này không bị điểm liệt.

Môn Toán chỉ thi vấn đáp nên tôi không lo lắm.

Khi vào thi vấn đáp môn Toán, Thầy Giám khảo nhẹ nhàng hỏi tôi:

- Cô thích Đại số hay Hình Học ...?

Tôi chưa kịp trả lời, Thầy đã bảo tiếp:

- Cô thích Hình học nhé !

Thế là tôi không được lựa chọn. Đại số còn dễ cựa quậy. Hình học không biết sao đây ! Thầy bảo tôi lấy phấn vẽ hình trên bảng.

Xem xong, Thầy bảo:

- Thôi được rồi. Giờ cô trả lời tôi nhé.

Tôi chẳng nhớ Thầy hỏi tôi gì nhưng tôi nhớ đã trả lời khá được vì thấy Thầy gật đầu.

- Xong rồi. Cô có thể về...

Thầy nhìn tôi, rồi nói như thế !

- Dạ, thưa Thầy... (lúc đó tôi đang nhìn lên số điểm của Thầy)

- Không sao, cô cứ về đi. Qua được rồi !

Thiệt mừng hết lớn luôn !

Thế là bằng Tú Tài 2 cầm chắc trong tay.

Còn gì vui hơn... Lòng vô cùng nhẹ nhõm.

Mặt tôi lúc đó chắc rạng rỡ lắm. Rạng rỡ thật tình !

17. GIAI ĐOẠN CHUYÊN TIẾP ...

Sau khi có kết quả chính thức, chúng tôi đều trở về nhà, nghỉ ngơi thoải mái. Tính tiếp sẽ học gì, ở đâu ...

Trong các lần đi nghe xướng danh, chúng tôi tụ họp rất đông đúc ở trường thi. Lần nào đã quen giám khảo và biết kết quả chính thức trước, đến trường thi, khi nghe xướng tên mình lên không háp dẫn lắm vì đã biết kết quả. Vui, nhưng ít hơn ! Vì đã vui trước rồi.

Kỳ thi chưa biết kết quả trước, nghe xướng danh kết quả đến phòng thi của mình, vô cùng hồi hộp. Có phòng chỉ vài thí sinh đậu. Có phòng đậu liên tục rất nhiều. Gần đến tên mình lo lắng, sợ bị lướt qua luôn. Khi nghe xướng tên mình, thật mừng rơn ! Niềm vui khó tả ! Lòng lâng lâng vui sướng ...

Tôi không hiểu sao ngày nay người ta không cho xướng danh như ngày xưa. Mất cả thú vị. Niềm vui chờ đợi. Niềm vui khi được xướng tên mãi mãi chỉ còn trong quá khứ, không bao giờ xuất hiện lại !

Vì tôi vốn rất yếu đuối, thỉnh thoảng đi học về buổi trưa, tôi không ăn uống gì. Bỏ cặp trên bàn, rồi leo lên giường ngủ đến sáng hôm sau mới dậy ăn uống và đi học tiếp. Lúc Thầy Lê Thương vào lớp, tôi không đứng dậy chào là lúc tôi đang ở trong trạng thái quá mệt mỏi như thế. Nhưng khi Thầy hỏi tại sao, tôi chỉ im lặng không nói gì. Mãi cho đến khi tôi sắp tốt nghiệp Đại học, tình trạng này mới chấm dứt.

Khi học Đại học, tôi vẫn chỉ cân nặng từ 33 đến 37 kí. Gia đình lo tôi không thể học hết Đại học. Còn bây giờ, tôi không yếu ớt như xưa ... Thật trái ngược !

Ba tôi đi thăm một ông thầy giáo quen. Con gái ông này xưa học ở trường làm công tác xã hội, đường Tú Xương. Tôi nhớ không rõ lắm. Khi tra Google, chẳng lẽ trường tên là Regina Pacis, số 42 đường Tú Xương. Còn toà nhà số 38 đường Tú Xương ?

Sau khi trò chuyện với chị, ba tôi về bảo hãy tạm xuống dưới đó học. Khi này trường chỉ cần Tú Tài 1 là được nhận vào. Trùng hợp, sau 75, tôi đã đến nhà chị dạy kèm cho con trai chị. Lúc đó chị đã định cư ở Mỹ. Thời gian sau, con trai chị cũng định cư ở Mỹ, rất thành đạt ...

Tôi rủ một bạn cùng học đi đăng ký ở đó.

Vài bạn già thường đến đánh cờ với ba tôi và một người hàng xóm bàn luận nên cho tôi thi vào Trường Kỹ Thuật Phú Thọ, hay học Nữ Công Gia Chánh gì đó. Tôi rất phiền lòng khi nghe như vậy ... Sao người ta cứ nghĩ phụ nữ là phải ở dưới bếp...!

Cuối cùng, tôi xuống đường Tú Xương học với hai người bạn cùng tỉnh.

Nơi đây khá rộng, rất khang trang, nhiều người ở xa đến Sài Gòn học tập hoặc làm việc cũng ở nội trú.

Đến bữa ăn, chúng tôi, sau khi ăn xong tự rửa chén bát ... cá nhân. Thật tiện lợi, khỏi phải thêm người lo rửa dẹp các chén bát quá nhiều. Khoảng 3:00, thêm một bữa giống như bữa uống trà của người Anh, được ăn lót dạ một ít.

Các chị và các mẹ ở đó rất dễ thương, trong bộ y phục trắng toát, hiện lên một vẻ rất đặc biệt, êm dịu.

Mỗi học sinh có một cái giường riêng, đặt gần gần cạnh nhau, một cái tủ nhỏ ở đầu giường.

Chúng tôi đến các nơi khác như bệnh viện, nhà trẻ ... học tập, vào buổi sáng. Buổi chiều, học tập tại trường theo thời khoá biểu qui định. Các giáo sư đa số được mời từ bên ngoài vào.

Phòng học được thiết kế bóng đèn tròn. Phòng ngủ được gắn bóng đèn dài.

Một bạn vì dậy trễ, đồ đạc bừa bãi ở giường, tủ quần áo không xếp đặt gọn gàng. Lúc đi học ở bên ngoài về, thấy đồ đạc trong tủ đã được xếp đàng hoàng. Giường, nệm, gối được đặt ngay ngắn, ngăn nắp. Từ đó về sau, không ai chệnh mảng trong việc sắp xếp đồ đạc các nhân.

Không ai nói gì, nhà trường chỉ lặng lẽ thu xếp, nhưng mọi học sinh đều tự giác sửa lỗi. Một lối giáo dục rất hay !

Lần đầu tiên được phân công đi công tác bên ngoài, chúng tôi rất hồi hộp. Tôi được xe đưa đến một nhà trẻ ở đường Cao Thắng, gần chợ Bàn Cờ. Hai bạn tôi đều đến hai bệnh viện khác nhau.

Đến nhà trẻ cũng khá thú vị. Bọn trẻ rất dễ thương. Tôi cảm thấy hào hứng lúc đầu. Đến khi chúng khóc, một đứa, rồi hai đứa, ba đứa ... Lúc đó tôi mới thấy thực sự là một khổ nạn ! Các cô y tá tới tới lui lui chăm sóc. Tôi chỉ xem xét, nhìn ngó, tự học hỏi. Khi một ma Soeur bảo tôi phụ đề cân bọn trẻ, lần lượt từng đứa

một. Tôi lóng ca lóng cóng, cởi quần áo chúng, đặt lên cân. Chúng đâu chịu ngồi yên. Sợ chúng té nên phải vịn. Đương nhiên là tôi rất vụng về. Xưa nay, tôi chưa từng làm những việc như vậy. Rồi ghi chép, xem chúng đã đạt trọng lượng chưa. Thật là nhiều kê....

Xong rồi, ma Soeur nhờ tôi vịn một em bé để Soeur chích vào bụng. Bông đứng từ từ, bụng em bé nổi phồng lên một cục như bong bóng. Tôi lo sợ nhìn Soeur, Soeur vẫn thản nhiên. Tôi không biết bé có bị đau không nhưng bé khóc. Tôi cảm thấy như bụng tôi cũng đang bị phồng lên một cục như vậy và có cảm giác như lòng tôi đang đau như bé đang đau !

Tôi chỉ theo quan sát, tự học hỏi việc làm của các y tá và những người phục vụ trong nhà trẻ. Cảm thấy chẳng còn ham thích chút nào ...

Một bạn đi công tác bên ngoài, về trường bị ói lên, ói xuống, không ăn uống gì được vì vô bệnh viện, người ta bảo bôi thuốc đỏ vào những người bị ghê lở. Còn bạn khác, người ta bảo xem chích thuốc cho bệnh nhân. Về trường, bạn lấy kim chích vô những cái gói nằm. Về nhà, lúc cuối tuần, bạn tập chích heo đang nuôi ở nhà.

Tôi đã được học buổi chiều với các vị thầy, tôi không rõ tên. Đến giờ, họ đến dạy. Chỉ nhớ những ngày đầu, một vị bác sĩ rất được tôn kính, trọng vọng đến như được mời để khai giảng lớp học.

Những lần sau, chúng tôi thấy Thầy mặc cũng vẫn bộ y phục cũ, chúng tôi hơi thắc mắc, ngạc nhiên. Sau đó mới biết, vị bác sĩ này mặc thường phục luôn luôn giống như vậy. Ông đặt may nhiều bộ y phục cùng kiểu, cùng màu...

Học một thời gian ngắn, tôi không sức chịu đựng nữa nên về nhà xin thôi học. Ba tôi không ép, đồng ý cho tôi được nghỉ. Sao tôi không nhớ gì nhiều về các vị giáo sư đến dạy ở trường cũng như các vị tôi theo học tập ở bên ngoài. Có lẽ do thời gian quá ngắn. Và lại, tôi không yêu thích những nơi đó, bên chẳng quan tâm gì nhiều ...

Tôi quay xuống Sài Gòn, đến nhà Thầy Thọ. Sau khi bàn bạc. Thầy đề nghị tôi vào Văn Khoa học Triết.

Thế là tôi đăng ký vào học Dự Bị ở Đại học Văn Khoa Sài Gòn, như mong muốn.

Bắt đầu mở ra một chân trời mới. Hoàn toàn khác hẳn lúc học các trường cấp dưới !

18. HỌC DỰ BỊ ĐẠI HỌC VĂN KHOA

Nghe lời khuyên của Thầy Nguyễn Ngọc Thọ, tôi đăng ký vào học tại Đại học Văn Khoa Sài Gòn. Thật ra ba má tôi không muốn tôi học lên cao vì tôi ốm yếu quá !

Ở Văn Khoa, năm đầu sinh viên phải học để lấy chứng chỉ Dự Bị. Còn 4 chứng chỉ nữa chỉ cần học trong 2 năm, mỗi năm có thể lấy 2 chứng chỉ, nếu có khả năng.

Muốn tốt nghiệp, sinh viên giỏi chỉ cần 3 năm.

Tôi định lấy Cử nhân Giáo Khoa Triết học Tây Phương. Đến khi Đại học Văn Khoa bắt đầu mở Triết học Đông Phương, Thầy Thu Giang Nguyễn Duy Cần khuyên chúng tôi nên lấy Cử nhân Triết Đông Phương.

Lúc nghe Văn Khoa định mở khoa Báo Chí, tôi lại muốn chạy qua học khoa này. Sau khi tập đi xe gắn máy thất bại, úi xe vào hàng rào nhà người ta, nhảy thoát ra khỏi xe. Chiếc xe ngã, cày một lần dài trên mặt đất ... Thế là tôi đành bỏ ý định chuyên qua khoa Báo Chí. Sau đó cũng chẳng theo dõi tiếp khoa này có được thành lập không ...

Nếu thi đậu năm Dự Bị, tôi phải lấy thêm 4 chứng chỉ nữa mới đạt cử nhân. Cử nhân giáo khoa Triết học Đông Phương bao gồm 4 chứng chỉ:

- Lịch sử Triết học Tây Phương
- Lịch sử Triết học Đông Phương
- Triết học Ấn độ
- Triết học Trung Hoa

Cử nhân có hai loại: cử nhân giáo khoa và cử nhân tự do. Cử nhân Giáo khoa có giá trị hơn cử nhân Tự do.

Muốn đạt cử nhân giáo khoa, phải học các chứng chỉ theo Đại học qui định. Cử nhân tự do thoáng hơn, có thể lựa chọn chứng chỉ nào dễ đậu, cũng theo qui định ...

Khi tôi ra trường, vì đạt cử nhân giáo khoa nên được về trường gần, Trường Trung học Trịnh Hoài Đức, do liên hệ với trường để được về.

Còn Đại học Sư phạm, ra trường thi đậu Thủ khoa hoặc Á khoa mới có thể được bổ nhiệm về những trường gần như vậy. Lúc tôi ra trường, xin dạy tại Trung học Trịnh Hoài Đức Bình Dương, chỉ số lương là 470, giống như các Thủ Khoa và Á khoa

của Đại học Sư Phạm. Ban đầu với tư cách là tư nhân dạy giờ, tiếp theo là khế ước. Vài năm sau mới vào ngạch chính thức. Song song với làm việc cho Bộ Giáo dục, tôi còn được tự do làm việc cho Bộ Xã hội.

Người đầu tiên tôi nhớ đến ở lớp Dự Bị là Linh Mục Thanh Lãng, thế danh là Đinh Xuân Nguyên. Tên Thầy khá đẹp. Thanh Lãng nghe cũng hay lắm !

Thầy cao ráo, đi đứng đường hoàng, chừng chạc, hay cười một cách tự nhiên. Gương mặt Thầy hơi dài...

Thầy đỗ Tiến Sĩ tại Đại học Fribourg, Thụy Sĩ. Lớp Dự Bị, sinh viên đông lắm. Giờ Thầy, sinh viên đứng tràn cả ra ngoài hành lang, đôi khi cả ngoài sân.

Năm Dự Bị hơi vất vả, nhất là lúc giành chỗ ngồi. Cửa giảng đường chưa mở, chúng tôi đã đứng đầy phía trước. Cửa mở, các sinh viên Dự Bị cứ đứng bên ngoài, ném tập, sách vào. Chỗ ghế nào có sách hoặc tập là đã có chủ. Khi lên các chứng chỉ cử nhân, nhất là bên Khoa Triết không còn tình trạng này nữa.

Ở lớp Dự Bị, chúng tôi phải học Tiếng Trung Quốc thông qua tiếng Pháp. Chúng tôi học tiếng Trung Quốc với một Linh Mục người Pháp, Cha Larre. Thầy to lớn, có lẽ là người Pháp. Luôn mặc y phục tu màu trắng toát. Thầy rất trắng trẻo. Gương mặt thật phúc hậu, lại có vẻ thánh thiện.

Lúc chúng tôi học, chưa có phiên dịch, chưa có phụ giảng ...

Tài liệu học của Cha Larre, một bên là tiếng Trung Quốc, một bên là tiếng Pháp. Chúng tôi học theo song ngữ. Cha không hề nói một tiếng Việt Nam nào. Chúng tôi cứ thế mà học ! Chúng tôi cũng được học với Thầy Nguyễn Đăng Thục, Khoa trường ...

Còn các vị khác, tôi không có kỷ niệm nào để nhớ.

Mỗi khi được báo tin bài của các Thầy đã được quay xong, lại chen chúc cùng nhau đến nhận, nhất là bài của Cha Larre. Ở Đại học, nhất là khoa Triết, các sinh viên đa số lớn tuổi, đang đi làm, chỉ đến nhận bài về tự học. Còn chúng tôi là sinh viên thuần túy nên đến lớp thường xuyên.

Cuối năm thi lấy chứng chỉ Dự Bị cũng chẳng khó lắm. Hầu như đa số đều đạt.

Một năm học dễ dàng, thuận lợi trôi qua. Tôi không còn phải lo nghĩ về những con số Toán học, những hình vẽ phức tạp của

môn Hình học ... Tôi hoàn toàn cảm thấy mình thoải mái ...! Rất vui, thích thú với quãng thời gian một năm đầu học nhẹ nhàng cùng các bạn.

Lòng phơi phới, cảm thấy như con đường thênh thang, tươi đẹp đang mở ra, trải dài trước mắt !

19. HỌC VỚI CÁC LINH MỤC

Đa số các thầy học ở Đại Học của tôi là các vị Linh Mục, các Thượng Tọa, Đại Đức ...

Tuy tôi học Triết học, học với các vị Linh Mục, Thượng Tọa, nhưng tôi chưa bao giờ có ý định, ý nghĩ sẽ theo bất cứ tôn giáo nào. Tôi chỉ sống theo những gì lương tâm tôi mách bảo, cho là đúng, là tốt, là hay ... mà thôi. Tôi muốn sống một cách độc lập, theo ý riêng của mình. Dĩ nhiên, tôi chịu ảnh hưởng rất nhiều về các tôn giáo ...!

Vị Linh Mục mà tôi có nhiều ấn tượng nhứt là Cha Bửu Dưỡng. Thầy từ Đà Lạt xuống Sài Gòn dạy chúng tôi. Chỉ một hai đợt ngắn thôi.

Nghe đâu Thầy là Trùm Triết học ở Châu Á lúc bấy giờ. Thầy là hậu duệ của các vua Triều Minh Mạng, Tự Đức. Chúng tôi hầu như chỉ thấy được gương mặt và hai bàn tay Thầy. Mặt được che phủ gần hết. Tôi chưa bao giờ có dịp tiếp cận Thầy. Chỉ ngồi bên dưới nhìn lên. Dạy xong Thầy ra đi tức khắc. Tôi vô cùng thích cách dạy rất hay, rất độc đáo của Thầy. Và sau này, tôi có được một ít tính cách đó, tính cách phân tích tỉ mỉ, chi li ... Từ một câu tiếng Hán, Thầy dịch ra tiếng Việt Nam, sau đó Thầy dịch ra tiếng Pháp, tiếng Anh, tiếng Đức. Mỗi thứ tiếng, Thầy cắt nghĩa rất rõ ràng. Chỉ một câu mà Thầy giảng rất lâu. Thầy so sánh câu Việt Nam đắc ở chỗ nào, từ tiếng Pháp hay ở chỗ nào... Một lối giảng rất đặc biệt chỉ có riêng mình Thầy. Rất tiếc, chúng tôi chỉ được ở cạnh Thầy trong một thời gian quá ngắn !

“ Bị giáo dục xấu “, “ bị giáo dục sai lầm “ rất khác xa với “ vô giáo dục “, “ không được giáo dục “. Điều này tôi nhận ra rất rõ lúc làm ở Trung Tâm Giáo Hoá Thiếu Nhi, Thủ Đức. Một đứa trẻ “ bị giáo dục xấu, sai lầm “ sẽ đi rất xa trên con đường tội lỗi. Một đứa trẻ “ vô giáo dục, không được giáo dục “ đương nhiên có sự sai lầm khác hẳn một đứa trẻ “ bị giáo dục theo chiều hướng xấu “ ...

Linh Mục Nguyễn Văn Thích ở Huế vào dạy. Lúc đó Thầy khá già, ốm yếu, đi đứng hơi lợm khòm.

Thầy và Thầy Bửu Dưỡng chỉ đến Văn Khoa dạy một thời gian ngắn rồi về. Sau đó lại có thời khoá biểu gắn vào những tháng sau.

Linh Mục Lê Tôn Nghiêm còn khá trẻ. gương mặt trắng trẻo, mịn màng. Lúc giảng bài, hay cười vui, cười bằng mắt. Tôi nhớ có lần Thầy vào lớp, vừa nói vừa cười: - Nếu lấy kính hiển vi soi vào da mặt một người, da cũng sần sùi như da voi ..., chứ không mịn màng, đẹp như khi nhìn bằng mắt thường ... !

Thầy cười vui và còn nói thêm ý nghĩ riêng của Thầy. Tôi không hiểu tại sao hôm đó Thầy nói những câu như vậy! Linh Mục Lê Tôn Nghiêm, Tiến sĩ Triết học. Thầy là một nhà Triết học lỗi lạc ở Miền Nam Việt Nam thời bấy giờ. Mỗi khi gặp Thầy, chúng tôi hay vui mừng gọi là “Cha”. Sau, chúng tôi chỉ gọi là “Thầy”, không gọi là “Cha” nữa vì lý do riêng rất đặc biệt. Lý do này làm cho tôi phải suy nghĩ rất nhiều ...!

Linh Mục Lương Kim Định, giáo sư Triết học Đông Phương. Thịnh thoảng, khi đi dạy, Thầy mặc áo giống như áo dài màu trắng, có khi màu đen. Tôi có cảm tưởng Thầy giống các Ông Đồ ngày xưa. Thầy mang một phong cách rất đặc biệt. Lúc dạy nói về “trợ trường”, tôi thấy Thầy rất tâm đắc. Thầy cười nói và lập đi lập lại.

Trông lúa, muốn trợ trường, nhóm gốc nó lên, chỉ có giúp nó mau chết, chẳng giúp được gì ...!

Chúng tôi đã đến Đắc Lộ thăm Thầy một lần. Lần đó Thầy rất ngạc nhiên và rất vui....

Như vậy, chúng tôi đã được học một số giờ Triết học Tây Phương và Đông Phương với các Linh Mục rất giỏi, rất nổi tiếng lúc bấy giờ !

Các Linh Mục có phong cách đi đứng, nói năng khác hẳn các vị Thượng Tọa, Đại Đức mà tôi được theo học. Có lẽ do tiếp thu những cách giáo dục, rèn luyện khác nhau ...

Cho tới bây giờ, tôi vẫn còn suy nghĩ rất nhiều về một trường hợp đặc biệt. Một khi đã vô một đạo nào đó thật sự, một cách toàn tâm toàn ý, sau đó, phải chuyển qua một đạo khác mà mình thấy hay, phù hợp hơn thì ... !? Thật khó nghĩ quá ...

Phải thật sự có bản lĩnh và quyết tâm cao mới có thể chuyển từ đạo này sang đạo khác ...!

Chắc là phải có đấu tranh tư tưởng trong nội tâm gay gắt mới có thể đi đến quyết định chính thức ?

20. HỌC VỚI CÁC THƯỢNG TOA, ĐẠI ĐỨC

Người đầu tiên tôi có ấn tượng là Thầy Thích Minh Châu. Thầy là Viện trưởng Viện Đại Học Vạn Hạnh. Thê danh của Thầy là Đinh Văn Nam, du học và đậu Tiến Sĩ Phật học. Hình như Thầy học từ Ấn Độ về.

Tôi có một kỷ niệm nho nhỏ với Thầy.

Trong lúc giảng bài, một lần Thầy nói đại khái là nếu mình tham sân si cũng là nguyên nhân gây ra bệnh. Lúc Thầy bệnh, bạn bè rủ đi thăm. Chúng tôi bao vây quanh Thầy, rất là vui vẻ. Tôi đứng gần nghe Thầy nói chuyện một lúc, rồi hỏi Thầy, sau khi suy nghĩ:

- Thầy ơi, Thầy có tham, sân, si không mà Thầy bị bệnh ?

Mấy bạn đứng phía sau tôi lấy tay thúc vào lưng tôi. Người thì đập lên dóp của tôi. Ý họ biểu tôi đừng lại đi. Thầy không nói gì mà chỉ mỉm cười hiền lành lạnh lẽ. Tôi nhớ mãi nụ cười đó của Thầy

Thật ra, câu của tôi đâu có gì là sai quấy, chỉ là câu hỏi bình thường. Tôi chỉ muốn biết giữa người tu và người thường có gì khác nhau.

Khi tôi kể lại chuyện này cho một Đại Đức, là bạn của tôi nghe. Vị này chỉ nhìn tôi cười và từ từ nói:

- Nụ cười của Thầy là câu trả lời cho cô đó...

Mỗi lần vị Đại Đức này đến thăm tôi với tư cách cá nhân, tôi hay trêu ghẹo để xem phản ứng của ông. Nhưng tôi đã luôn không thành công, không bao giờ ông thay đổi nét mặt hay nói lời giận dữ ! Tôi hay nói ngược lại những gì ông nói với tôi ..., hỏi ngược lại ...

Ông hay nói chuyện này, chuyện kia cho tôi nghe. Ông bảo tôi nếu không hiểu gì cứ hỏi, ông sẽ giải thích cho tôi biết ! Ông rất mong tôi rẽ hướng đi, theo Đạo Phật nhiều lần, nhưng không thành công !

Trở lại giờ học của Thầy Minh Châu.

Khi dạy ở Văn Khoa, Thầy thường bảo các ni sư là sinh viên ở Đại học Vạn Hạnh đến để học chung với chúng tôi vì cùng chúng chi.

Thầy mặc y phục màu vàng và các ni sư cũng vậy. Cả ly nước để trên bàn Thầy cũng mang màu vàng tươi sáng. Một góc lớp

rực rỡ màu vàng. Lớp học vào những giờ này rất có sinh khí, rất vui vì khá đông.

Thầy Nhất Hạnh là thiền sư, giảng viên. Tên khai sinh là Nguyễn Xuân Bảo. Thầy cũng là nhà văn, nhà thơ, nhà khảo cứu. Tôi chỉ học với Thầy vài tháng về Duy Thức Học.

Sau đó, không thấy Thầy đến dạy nữa, mới biết tháng 5 / 1966, Đại Đức Thích Nhất Hạnh định cư ở Pháp.

Lúc đang dạy, một lần Thầy bị bệnh, một Phật tử rủ tôi đi thăm. Chị sờ chân Thầy để xem bệnh. Tôi hỏi:

- Sao không sờ đầu mà sờ chân ?

Chị trả lời:

- Không được sờ trán Thầy...

Chị nói sao thì tôi hay vậy, không thắc mắc nữa.

Thầy Thích Quảng Liên, thế danh là Nguyễn Văn Chính. Học vị của Thầy là Tiến Sĩ Đại học Yale (Mỹ)

Một lần Thầy bảo Thầy sẽ đãi chúng tôi một bữa tiệc. Một sinh viên nam hỏi Thầy:

- Dạ, ăn mặn được không Thầy ?

Thầy đã trả lời chúng tôi có thể ăn bất cứ thức ăn nào chúng tôi thích, không hề gì ...

Thầy đã bảo chúng tôi ai muốn dạy ở Trường Bồ Đề, Cầu Muối, hãy đến gặp Thầy. Thầy là người sáng lập và xây dựng hệ thống trường Bồ Đề trên cả nước.

Tôi đã đến liên hệ với Thầy Thích Quảng Liên. Đã khởi nghiệp nghề dạy học lần đầu tiên tại Trường Bồ Đề, lúc còn là sinh viên.

Tôi còn nhớ tôi đã học với Thầy Thích Thiên Ân, Thầy Thích Mãn Giác. Nhưng với các Thầy, tôi không có kỷ niệm nào để nhớ.

Chỉ có Thượng Tọa Thích Quảng Liên là tôi có dịp gặp gỡ, trò chuyện nhiều. Nhất là lúc tôi đến chỗ Thầy để Thầy giới thiệu cho tôi dạy ở Trường Bồ Đề Cầu Muối.

Ngoài các Linh Mục, Thượng Tọa, Đại Đức, dĩ nhiên tôi được học với các Thầy khác. Kể cả những giờ rảnh chúng tôi vào giảng đường dự các môn mình thích ... Khá thú vị những khi vào các lớp học đó !

21 . HỌC VỚI CÁC THẦY KHÁC :

Ngoài các Thượng Toạ, Đại Đức và Linh Mục, tôi đã được học với các Thầy khác. Thêm một số Thầy người nước ngoài dạy bằng tiếng Pháp, tiếng Anh...

Thầy Khiết đã từng du học ở Pháp về. Lúc đó Thầy đã lớn tuổi. Thầy hơi gầy vì chỉ ăn thức ăn luộc hoặc hấp. Đó là các anh, các chị nói với tôi như thế. Thầy nói năng nhỏ nhẹ và rất lịch sự. Lúc nào Thầy cũng ăn mặc tươm tất. Tôi còn nghe các bạn đồn đại rằng Thầy có chân quan trọng trong Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam. Nhưng nghe thì nghe vậy thôi...

Một hôm, tôi đang ngồi trong giảng đường. Lúc ấy, giảng đường vắng lắm, chưa có ai vào. Chỉ có Thầy và tôi. Thầy thường đi sớm trước giờ giảng. Thầy chấp tay sau lưng, đi tới đi lui thư giãn, chờ giờ lên lớp. Tôi ngồi yên trên ghế, đọc sách. Tôi cũng giống Thầy, thường đi sớm.

Thầy đến gần tôi và bảo:

- Cô tốt nghiệp xong thì làm Cao học với tôi nhé.

Tôi hơi ngạc nhiên vì từ trước đến nay, Thầy chưa từng nói chuyện riêng với tôi. Tôi nhìn Thầy, gật đầu và dạ. Thầy lại đi tới đi lui. Tôi lại tiếp tục đọc sách...

Thầy Nguyễn Văn Trung, thỉnh thoảng cho chúng tôi đi thảo luận ở Vườn Tao Đàn. Những giờ học này cũng khá thú vị. Có thể vừa ngắm cảnh vừa bàn luận một vài đề tài do Thầy đưa ra. Rất tự do, không bị gò bó như đang trong lớp. Hình như đây là cách dạy của người xưa... Học trò bên chân Thầy !

Thầy Thu Giang Nguyễn Duy Cần viết rất nhiều sách. Sau này, khi đến chơi nhà một người bạn, tôi thấy lại một số sách do Thầy viết. Thầy khuyến khích chúng tôi thì lấy cử nhân Triết Đông. Lúc đó, Triết Đông mới bắt đầu mở cử nhân. Tôi nghiêng về Triết học Đông Phương theo lời Thầy khuyên. Lúc đang học với Thầy, chúng tôi có dịp tiếp xúc riêng với Thầy. Thầy hay nói chuyện với các sinh viên. Một hôm, Thầy bảo chúng tôi, nếu thích, hãy đến nhà Thầy để nhận ảnh chụp có hình chúng tôi trong đó. Đa số các sinh viên học Triết Đông thường là người lớn tuổi. Nữ sinh viên lại càng ít hơn, nhưng họ bận đi làm.

Tôi rảnh rỗi, nhưng tôi ngại đến nhà Thầy một mình. Cuối cùng, tôi không có hình nào kỷ niệm lúc học Đại học.

Một Thầy người Trung Quốc đến dạy chúng tôi học. Thầy nói tiếng Việt chưa rành lắm. Một hôm, Thầy giảng bài, nghe không rõ, tôi không ghi chép được. Ngồi trong lớp, tôi la lớn lên:

- Thầy ơi, em không nghe rõ. Thầy nói lớn lên hơn nữa..

Cả lớp quay lại nhìn tôi. Thầy nhìn tôi và hỏi, ban đầu đầu tôi không hiểu Thầy nói gì, nghĩ ra mới biết:

- Tôi nói hơi mờ... không nghe được ?

Khi hiểu ra, tôi tức cười quá nhưng không dám cười ! Cả lớp xôn xao một lúc rồi yên lặng nghe Thầy giảng tiếp, tiếng lớn hơn nhiều...

Khi học Triết Ấn Độ, tôi được một ông Thầy từ đâu đến dạy, không rõ. Thầy là người Ấn Độ, dạy tiếng Sanskrit bằng tiếng Anh. Sách song ngữ, một bên là tiếng Sanskrit, một bên là tiếng Anh. Lại không có sách để mua. Phải học qua bài quay. Chỉ là học một ít để thi lấy chứng chỉ bắt buộc. Học vài tháng, sau đó quên mất hết!

Thầy Lê Thành Trị, tiên sĩ Triết học, Đại học Fribourg. Thầy ít khi cười. Lúc nào cũng khá nghiêm túc. Ăn mặc sang trọng, chững chạc. Một hôm, giờ Thầy dạy. Chúng tôi đang chăm chú nghe giảng. Bỗng đâu “độp” một tiếng lớn ở phía cửa sổ. Cả lớp quay lại, thấy một nam sinh viên đang đứng phía bên trong cửa sổ, đang chết đứng như Từ Hải... Thì ra anh ta đi trễ, nhảy cửa sổ vào lớp. Thấy mọi người đang trở mắt nhìn, anh ta lúng túng đứng yên, chưa biết xoay trở thế nào. Thầy từ tốn bảo vào lớp phải đúng giờ. Nếu Thầy dạy không hay có thể ra khỏi lớp bất kỳ lúc nào. Các thầy không chấp nhận sinh viên vào lớp trễ. Phải vào lớp bằng cửa chính đang hoàng ! Anh ta từ từ ra khỏi lớp. Tôi hơi bất ngờ, chẳng lẽ anh ta bỏ về luôn. Nhưng không phải vậy. Sau đó, anh ta lại lặng lẽ, từ từ vào chỗ ngồi. Thầy không nói gì. Lớp học lại tiếp tục..

Còn một số Thầy nữa nhưng tôi không nhớ rõ hết. Vì thời gian học quá ngắn, lại không hề tiếp xúc lần nào..

Tôi đã vào lớp của Thầy Bửu Lịch và bà Phạm Thị Tụ vì hiếu kỳ.

Thầy Bửu Lịch, nghe nói là dòng dõi vua chúa. Thầy hơi thấp, mập, trắng trẻo. Nhìn có vẻ công tử ! Thể hiện nét tự hào ra mặt. Một lần Thầy đưa sinh viên lớp Thầy dự một lễ cúng tế ở một đình chùa, gần Lăng Ông Bà Chiểu. Các bạn rủ tôi cùng đi

đến đó xem người ta cúng bái. Họ thể hiện những nghi thức rất lạ...! Thầy Bửu Lịch giải thích, nhưng tôi không phải là sinh viên chính thức lớp này, nên nhường chỗ cho các sinh viên khác. Lúc đó quá ồn ào, tôi lại đứng xa. Tôi không nghe được gì.

Một lần, tôi đến lớp Bà Phạm Thị Tụ. Bà Tụ cao lớn. Đầu búi tóc. Ăn to nói lớn như nam nhi. Cảm thấy bà là một người sống rất thoải mái. Bà rất tự nhiên và đầy tự tin. Giảng bài nghe rất rõ, rất ấn tượng. Bà là người mạnh dạn, đầy cá tính. Bà đã nói có thể trong tương lai, con cháu chúng ta đến các đình chùa, đền thờ, có thể chỉ để đứng hát một bài hát nào đó một cách vui vẻ ... rồi ra về !

Tôi thấy ý tưởng này rất mới lạ.

Bà nói một cách tự nhiên, không có ý gì riêng tư. Tôi nghĩ điều đó cũng rất có thể sẽ xảy ra ...

Các giờ Pháp văn thực hành, Anh văn thực hành, Sử ... khi rảnh rỗi chúng tôi cũng vào tham dự cho biết.

Nên sau 75, khi được điều dạy Anh, Pháp, cả môn Sử, không thấy xa lạ gì lắm.

Làm sinh viên thuần túy vui thiệt !

Tha hồ đi đó đi đây, dự lớp này lớp khác tùy thích .

Con đường đi thênh thang, mệnh mang, vô tư vô lự. Thật tuyệt vô cùng ...

22. CHUYỆN BÊN LỀ

MỐI TÌNH THẾ KỶ

Mối tình thật đẹp của chị bạn cùng học Triết với tôi. Chị khá lớn tuổi, thuộc gia đình danh giá ở Sài Gòn. Chị đã làm việc cho Quốc Hội, thư ký tóc ký.

Một người rất đặc biệt. Ăn mặc rất giản dị. Mới thấy không ai biết gia đình chị rất giàu có. Vốn là dân Tây. Chị rất dịu hiền, dễ thương. Chị không mang nét nào đặc sắc của thời đại. Uốn tóc kiểu xưa, như một phụ nữ rất bình thường.

Thỉnh thoảng, khi rảnh rỗi, chị rủ tôi đi dạo phố, ghé các nhà sách, lùng các sách mới ra. Chị mua rất nhiều sách Triết học. Tôi hỏi chị có nhiều thời gian rảnh để đọc sách lắm sao. Chị trả lời một cách hồn nhiên:

- Mình mua cho Thầy.

Thầy là thầy học của chúng tôi. Tôi không ngờ chị lại thân với Thầy như vậy. Chị là một Phật tử rất ngoan đạo. Chuyện tôi kể đi thăm Thầy Nhất Hạnh, lúc Thầy bệnh, chính là chị rủ tôi đi. Tôi về Bình Dương, nghỉ một tháng để ôn thi. Vào ngày thi, vào trường trở lại. Lúc đó Thành Cộng Hoà như là cơ sở 2 của Đại học Văn Khoa.

Tôi gặp lại Thầy ở cơ sở này. Hơi ngạc nhiên khi thấy Thầy mặc áo sơ mi trắng. Gọi Thầy bằng ... một cách thân thiết và mừng rỡ vì lâu ngày gặp lại. Thầy mặt đỏ tía tai. Lấy tay che mặt lại và đi thẳng vào Văn Phòng, không chào lại tôi. Không trò chuyện như lúc trước.

Đến chừng bị các bạn la tôi ác, sao gọi Thầy bằng ..., và đã giải thích, tôi vô cùng kinh ngạc. Thì ra mối tình vô cùng đặc biệt đó đã xảy ra từ lâu. Bây giờ đã đến hồi kết thúc ... Nếu trước lúc đó tôi biết sự việc và hỏi, có lẽ chị đã tâm sự cùng tôi. Tôi suy nghĩ rất nhiều về mối tình đó. Tôi mãi mãi không ngờ lại có thể xảy ra. Một bên đạo này, một bên đạo kia. Họ đã xoá bỏ được ranh giới hai bên.

Một mối tình rất tuyệt ! Vượt cả ranh giới tôn giáo một cách vô cùng ngoạn mục.... Tôi gọi đó là một sự giải thể về tinh thần. Rất khâm phục Thầy !

Không biết bây giờ Thầy và chị ra sao. Từ đó tới giờ, tôi chưa hề gặp lại chị và Thầy lần nào nữa.

Mong Thầy và chị luôn sống hạnh phúc mãi mãi bên nhau !

THI SĨ ĐÔNG HỒ

Tại Đại Học Văn Khoa, để có bạn, tôi phải chơi với các sinh viên ban Văn, ban Ngoại Ngữ Anh văn và Pháp văn Thực hành, ban Sử. Ban Triết hầu như không có nữ giới trẻ là sinh viên thuần túy như tôi.

Khi thi sĩ Đông Hồ đến dạy ở Văn Khoa, tôi thỉnh thoảng đến dự một vài giờ lúc rảnh rỗi.

Thầy không cao lắm nhưng hơi gầy. Nhìn dáng vẻ có những nét đặc trưng của các văn thi sĩ, theo tôi nghĩ ...

Nghe các bạn nói Thầy mong ước sao có thể chết một cái chết nên thơ giữa lúc đang dạy ở giảng đường, giữa đám sinh viên thân yêu của mình.

Một hôm, nghe đâu Thầy ngất xỉu trong lúc đang dạy. Sau đó ra sao tôi không rõ vì bận bịu công việc riêng ... quên khuấy đi mất !

SINH VIÊN KHOA TRIẾT

Các sinh viên học môn khác, tôi thấy không có chi đặc biệt. Riêng sinh viên khoa Ngoại Ngữ, hơi chảnh và rất tự hào về bản thân và gia thế. Họ thường học các trường nước ngoài, nổi tiếng. Đó là nhận xét của riêng tôi. Nhưng họ cũng dễ giao tiếp, tuy bề ngoài có vẻ như thế ...

Riêng sinh viên Triết, nhìn thấy rõ họ thường ở hai trạng thái trái ngược. Một là ăn mặc rất đẹp, sang trọng, đầu tóc chải chuốt. Hai là ăn mặc hơi xềnh xoàng, ít chú trọng bề ngoài. Lúc thì họ vui vẻ ồn ào, náo nhiệt. Lúc họ lại trầm ngâm, ngồi riêng một góc như đang suy tư điều gì đó... giống như đang ngồi thiền !

Các nữ sinh viên Triết cũng thế. Người thì ăn mặc sang trọng, trang điểm rất kỹ. Rất quan tâm đến bề ngoài. Người thì khá giản dị, dễ thương, dễ giao tiếp. Đặc biệt họ thích để tóc dài buông lơi. Những mái tóc dài đen mượt, mượt mà, bay bay trong gió ...

Các nam sinh viên Triết nhiều khi bàn luận về chính trị, quơ tay múa chân, rất là sôi nổi, hào hứng.

Hai bên nổi bật, một bên chải chuốt điệu đàng, một bên giản dị tự nhiên. Nhìn họ khá đặc biệt.

Một sinh viên mở nhóm Triết, mời chúng tôi gia nhập. Tôi chỉ muốn làm cảm tình viên của nhóm. Họ thuyết phục tôi chính thức gia nhập, nên tôi từ chối đi họp cùng nhóm. Lặng lẽ hoặc ồn ào. Im lìm hay sôi nổi. Đó là đặc điểm của các sinh viên Triết ...

CÁC SINH HOẠT KHÁC

Đôi khi chúng tôi cũng đến các Đại học khác như Khoa học, Sư phạm ... để tham quan, để thỏa tính hiếu kỳ. Lúc ở Thành Cộng Hoà, thỉnh thoảng, chúng tôi ghé qua Trường Dược. Chúng tôi vào dự những giờ học ở giảng đường Khoa Học để nghe giảng và đợi bạn học xong cùng đi chơi với nhau. Thường chúng tôi hay vào Thư viện Văn Khoa, Thư viện Quốc Gia để đọc sách, học bài, tìm tài liệu cần thiết cho chương trình học.

Chúng tôi cũng hay lang thang ở các tiệm sách để tìm sách hay, lùng sách mới xuất bản...

Đi “bát phố” cũng là một trong những thú vui thời sinh viên. Chiều thứ bảy, chiều chủ nhật, nhất là các ngày lễ, Tết ...

Chúng tôi thường dạo quanh phố phường Sài Gòn, chợ Bến Thành. Đôi khi vô Chợ Lớn chơi, thưởng thức các món ăn Tàu.

Tôi thích nhất là món mì xào giòn ở đây.

Bọn tôi thường đi từng nhóm để bảo vệ nhau. Các chàng trai tinh nghịch hay lén lấy tay vuốt nhẹ lên những mái tóc dài mượt mà, óng ả của các cô gái đi lẻ một mình.

Có lần, chúng tôi đang đi bỗng nghe tiếng một cậu trai nói hơi lớn:

- Cô này lạ thật ! Tự nhiên cô nắm tay tôi rồi cô quăng đi là sao ?

Hai cô bạn nọ nắm tay nhau len vào đám đông. Đi được một đoạn, một cô quay lại nhìn, thấy đang nắm lộn tay một anh chàng khác nên cô bực mình, ném tay anh chàng đi.

Vì vậy, mỗi lần chúng tôi đi “bát phố“, thường hay nói với nhau:

- Nhớ nắm tay cho đúng người ...

Đi “bát phố“ ngày xưa cũng là thú vui tao nhã. Trai thanh gái lịch đầy đường. Nhìn xe cộ dập dìu cũng là một cách để thư giãn.

Chúng tôi thỉnh thoảng đi xem một vài phim hay. Còn có thú vui đi uống trà, ăn các loại món ngọt..., các món ăn ngon trong Chợ Sài Gòn.

Đi học ở Văn Khoa, về sau, chúng tôi có lúc bị ăn lựu đạn cay. Lựu đạn cay được ném để giải tán các đám đông biểu tình. Thật là náo loạn, người chạy loạn xạ, khói bay mù mịt. Tôi không biết phe nào đánh phe nào, vì tôi không quan tâm đến chính trị.

Thật ra, lúc đó, tôi vẫn còn sống trong thế giới thân yêu, nhỏ bé, yên bình riêng của mình ...!

Tôi chỉ nhớ được dặn dò đi học nhớ mang theo những bịt ni lông lớn để chui vào tránh khỏi bị cay mắt. Chuyện này chỉ xảy ra trong một thời gian ngắn thôi.

NÓI VỀ VĂN THƠ

Nhớ lại, các Thầy tôi đa số là các văn thi sĩ nổi tiếng, nhưng tôi chẳng hề mang chút xíu ảnh hưởng nào của các Thầy. Tôi chưa bao giờ đọc các tác phẩm của họ. Tôi chỉ đọc, học những tác phẩm do nhà trường qui định.

Ngày xưa, chúng tôi thường nhận được những bài thơ của các nam sinh viên gửi. Các bạn tôi thích thú đọc, riêng tôi chẳng thích chút nào. Chỉ đọc chơi cho vui để biết trong đó nói gì ...!

Rồi thôi ! Tôi không hiểu sao những bài thơ đó hay than mây khóc gió, sốt mướt, đôi khi lãng mạn lại rất được các bạn khác đọc một cách thích thú ...!

Bỗng dung, bây giờ, tôi lại thích viết văn xuôi, văn vần...

Thật ra, đối với tôi, tất cả chỉ là một cách chơi chữ, giải trí cho vui, trong lúc rảnh rỗi ... giống như người ta ghiền chơi game vậy ! Rồi quen dần, quen dần...!

Tôi viết một cách dễ dàng, không đầu tư nhiều thời gian. Viết như tôi vẫn luôn luôn thờ mà không biết rằng mình đang thờ !

Phải chăng do từ sau 75, tôi chỉ dạy toàn tiếng Anh và tiếng Pháp, không có dịp viết tiếng Việt Nam, nên nay tôi viết, chẳng những viết mà còn viết liên tục.

Đề bù trừ chẳng ...?

Hiệp Thành, ngày 17/09/2019

Mục Lục

1. Người thầy học đầu đời	3
2. Cô giáo ở Xóm Ruộng Chùa	5
3. Nhà thầy rất hấp dẫn..!	8
4. Học tại trường Chánh Hiệp	11
5. Học trường Minh Tâm	14
6. Học trường Việt Văn	16
7. Học trường tư thục Nguyễn Trãi (lớp nhất)	18
8. Học trường tư thục Nguyễn Trãi (đệ thất, đệ lục, đệ ngũ)	21
9. Học trường tư thục Nguyễn Trãi (nữ công gia chánh)	26
10. Học trường tư thục Nguyễn Trãi (đệ tứ)	30
11. Học võ, học vẽ	34
12. Học trường Nguyễn Khuyến	37
13. Học trường Thủ Khoa	40
14. Học trường Trường Sơn	42
15. Học thêm	46
16. Học trường Trung Vương	49
17. Giai đoạn chuyển tiếp	53
18. Học dự bị Đại Học Văn Khoa	57
19. Học với các linh mục	60
20. Học với các thượng tọa, đại đức	63
21. Học với các thầy khác	65
22. Chuyện bên lề	68

Hình bìa: Cựu học sinh Nguyễn Trãi đến thăm thầy Lương văn Minh - cựu giáo sư của trường.